CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---------- ***** ----------

CHỦ ĐẦU TƯ

VĂN PHÒNG HĐND&UBND XÃ BÌNH MINH

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

HỒ SƠ

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

(BƯỚC LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT)

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số 12/26.../BCTT-NHA.CO.....
Ngày..09....tháng.....4.....năm 20.26.....
Chủ trì bộ môn ký tên
Võ Viết Thủy

TẬP I: BẢN VẼ THIẾT KẾ

DỰ ÁN:

ĐƯỜNG BÌNH MINH 28

(ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN)

ĐỊA ĐIỂM:

XÃ BÌNH MINH - TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT
Địa chỉ : Phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai

ĐỒNG NAI, THÁNG NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---------- ***** ----------

CHỦ ĐẦU TƯ

VĂN PHÒNG HĐND&UBND XÃ BÌNH MINH

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

HỒ SƠ

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

(BƯỚC LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT)

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra ký tên

DỰ ÁN:

ĐƯỜNG BÌNH MINH 28

(ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN)

ĐỊA ĐIỂM:

XÃ BÌNH MINH - TỈNH ĐỒNG NAI

CHỦ ĐẦU TƯ

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

VĂN PHÒNG HĐND&UBND XÃ

CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN
X. BÌNH MINH - T. ĐỒNG NAI

Lê Minh Tuấn

NHÀ THẦU TƯ VẤN

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT

Giám đốc

M.S.D.N: 3603171850 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

Vũ Quang

PHẦN:

BẢN VẼ PHẦN GIAO THÔNG VÀ THOÁT NƯỚC

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

HỌA ĐỒ VỊ TRÍ DỰ ÁN

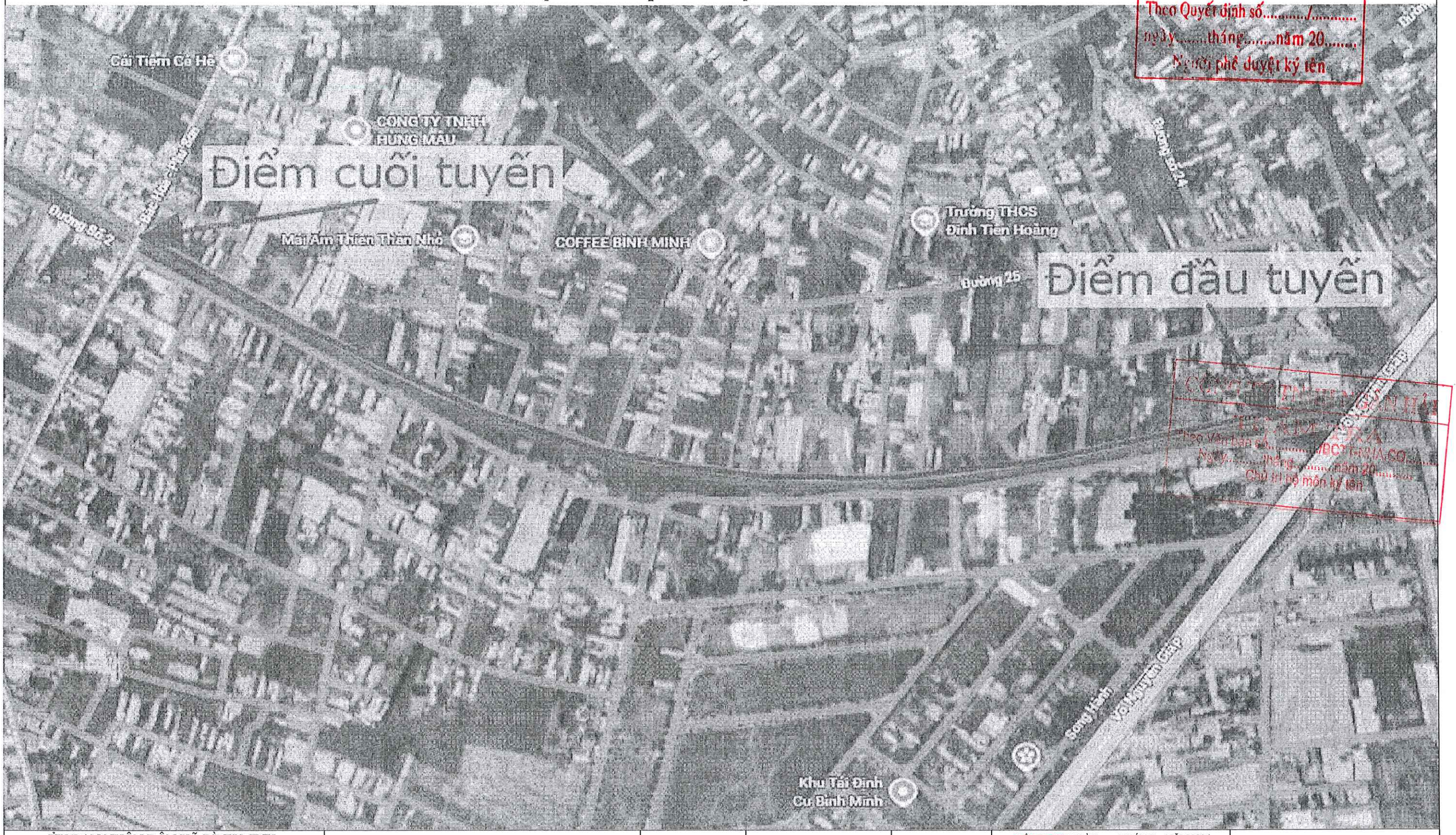

CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT
Theo Văn bản số...../BCT-HĐ-CQ
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN X. BÌNH MINH - T. ĐỒNG NAI Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT M.S.D.N: 3600... T. ĐỒNG NAI VŨ QUANG	**HỌA DỒ VỊ TRÍ**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **01/01**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

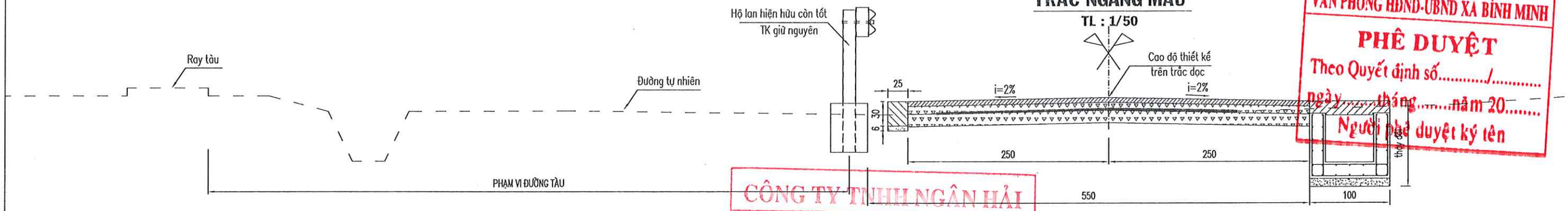

TRẮC NGANG MẪU

TL : 1/50

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

KC ÁO ĐƯỜNG

TỈ LỆ: 1/10

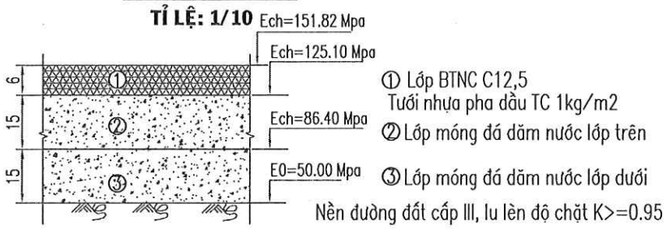

CHI TIẾT KẾT CẤU VUỐT NỐI

TỶ LỆ 1:10

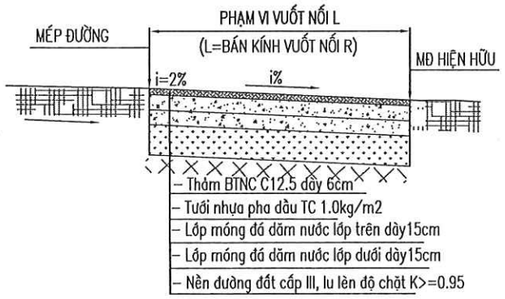

CẮT NGANG MƯƠNG (60xH)CM

TL: 1/20

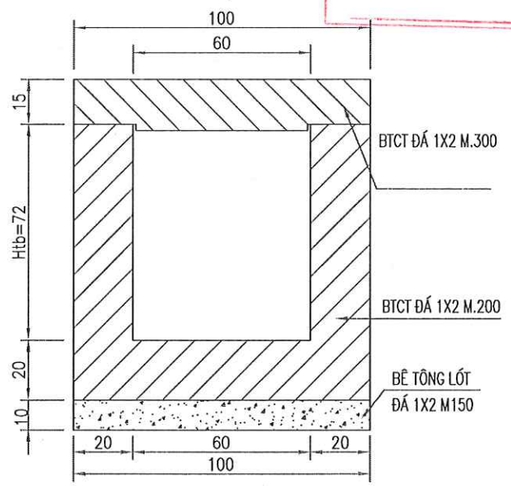

CHI TIẾT GỜ CHẶN

TL: 1/10

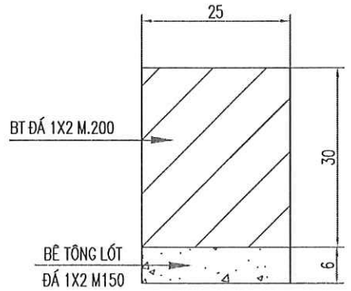

MẶT BẰNG MƯƠNG DỌC

TL:1/50

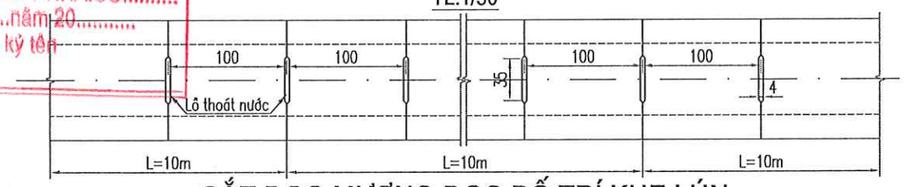

CẮT DỌC MƯƠNG DỌC BỐ TRÍ KHE LÚN

TL:1/50

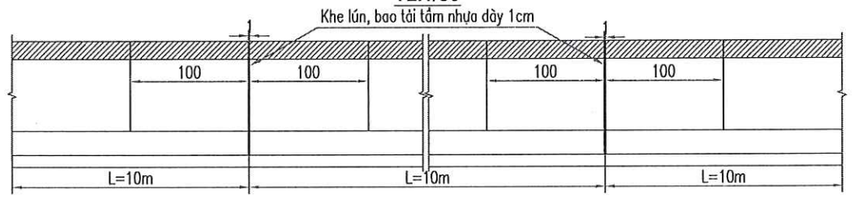

CẮT DỌC MƯƠNG TẠI VỊ TRÍ HỐ LẮNG

TL:1/50

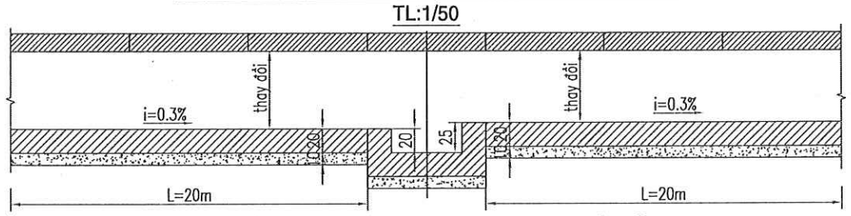

MẶT BẰNG MƯƠNG TẠI VỊ TRÍ HỐ LẮNG

TL:1/50

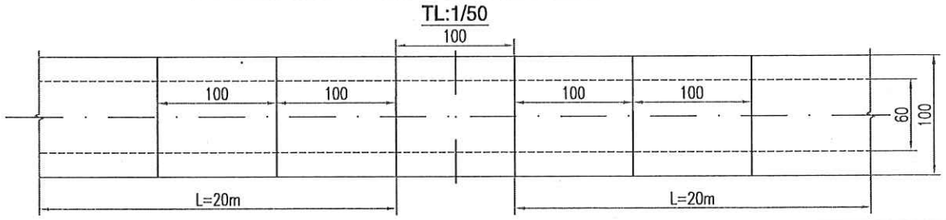

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**TRẮC NGANG MẪU**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **01/02**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

CHI TIẾT BỐ TRÍ CỐT THÉP MƯƠNG (60xH)CM

TL: 1/20

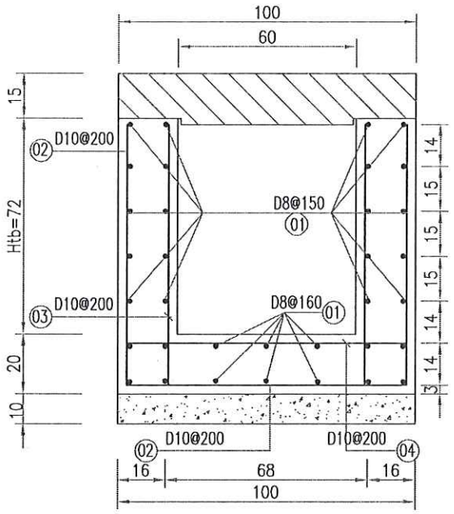

CHI TIẾT BỐ TRÍ CỐT THÉP HỐ LẮNG

TL: 1/20

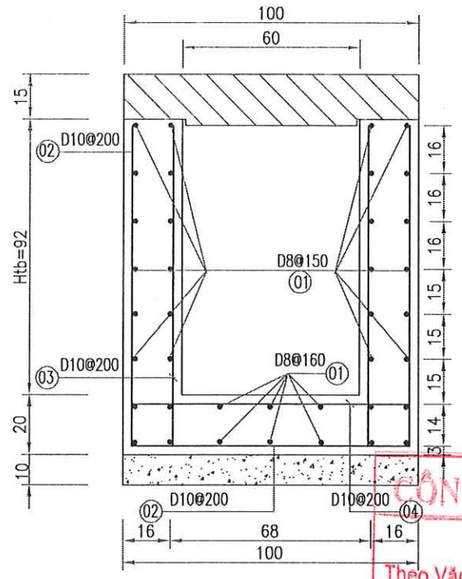

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH

PHÊ DUYỆT

Theo Quyết định số...../.....

ngày.....tháng.....năm 20.....

Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI

THẨM TRA

Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Chủ trì bộ môn ký tên

CHI TIẾT ĐAN KT: (100X100X15)CM

TL:1/20

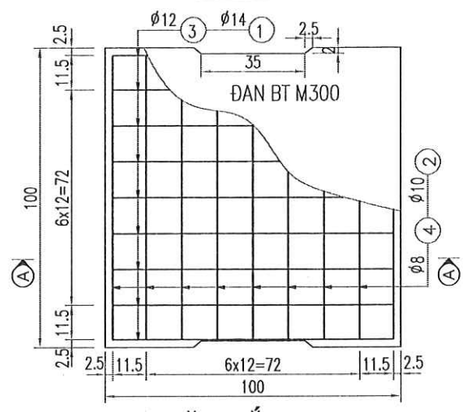

MẶT CẮT A-A

TL: 1/20

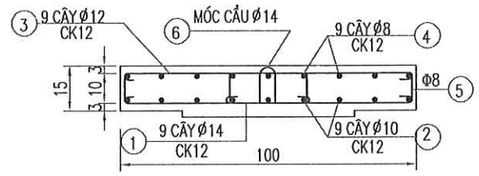

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN CẤU KIỆN	SỐ HIỆU	ĐƯỜNG KÍNH	CÁCH KHOẢNG	HÌNH DẠNG KÍCH THƯỚC	CHIỀU DÀI THANH	SỐ THANH	TỔNG CHIỀU DÀI	TRỌNG LƯỢNG
1	2	3	4	5	6	7	8	9
THÂN MƯƠNG (60xH)CM Htb=72cm (1 md)	1	8	14–15	100	100	34	34.00	13.430
	2	10	20	87 94 87	268	5	13.40	8.268
	3	10	20	87	87	10	8.70	5.368
	4	10	20	94	94	5	4.70	2.900
	CỘNG THÉP TRÒN: Ø<=10: 29.966kg							
THÂN MƯƠNG (60xH)CM Htb=92cm (1 md)	1	8	15–16	100	100	38	38.00	15.010
	2	10	20	107 94 107	308	5	15.40	9.502
	3	10	20	107	107	10	10.70	6.602
	4	10	20	94	94	5	4.70	2.900
	CỘNG THÉP TRÒN: Ø<=10: 34.014kg							

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN CẤU KIỆN	SỐ HIỆU	ĐƯỜNG KÍNH	CÁCH KHOẢNG	HÌNH DẠNG KÍCH THƯỚC	CHIỀU DÀI THANH	SỐ THANH	TỔNG CHIỀU DÀI	TRỌNG LƯỢNG
1	2	3	4	5	6	7	8	9
TẤM ĐAN 100x100x15 (1 Tấm)	1	14	11.5 –:– 12	95	95	9	8.55	10.328
	2	10	11.5 –:– 12	95	95	9	8.55	5.275
	3	12	11.5 –:– 12	95	95	9	8.55	7.592
	4	8	11.5 –:– 12	95	95	9	8.55	3.377
	5	8		3 10 3	16	4x9	5.76	2.273
	6	14		5 10 13 6 13 10 5	62	2	1.24	1.500
	Ø<=10: 10.925KG; Ø<=18: 19.418KG							

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa	
		C.TRÌ THIẾT KẾ			

TRẮC NGANG MẪU

TỈ LỆ: ĐÃ GHI | BẢN VẼ : **02/02**

KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/500

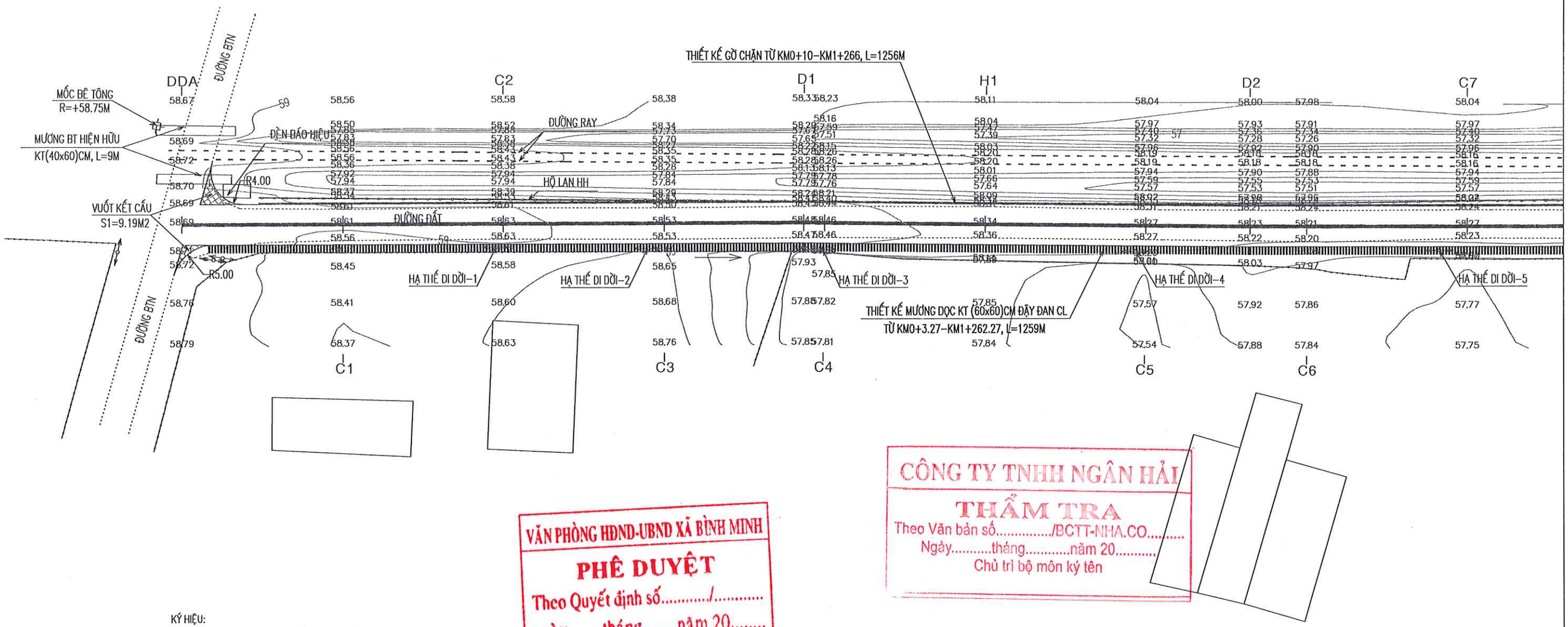

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

KÝ HIỆU:

- ĐIỂM ĐƯỜNG CHUYỀN, ĐIỂM KHỐNG CHẾ ĐO VẼ.
- .107,79 ĐIỂM ĐỘ CAO
- ĐƯỜNG ĐỒNG MỨC CHẮN, LỀ.
- TRỤ ĐIỆN TRUNG THẾ, HẠ THẾ, ĐIỆN THOẠI
- NHÀ XÂY, NHÀ TẠM.
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG.
- TRẠM BIẾN ÁP, ĐÈN CHIẾU SÁNG, BIỂN BÁO GIAO THÔNG
- TƯỜNG RÀO, RÀO KẼM,RÀO B40, TRỤ CỨU HỎA.
- CẦU CỐNG,MƯƠNG THOÁT NƯỚC, HỐ GA.
- TA LUY.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC ĐỖ QUANG	BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : 01/08
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/500

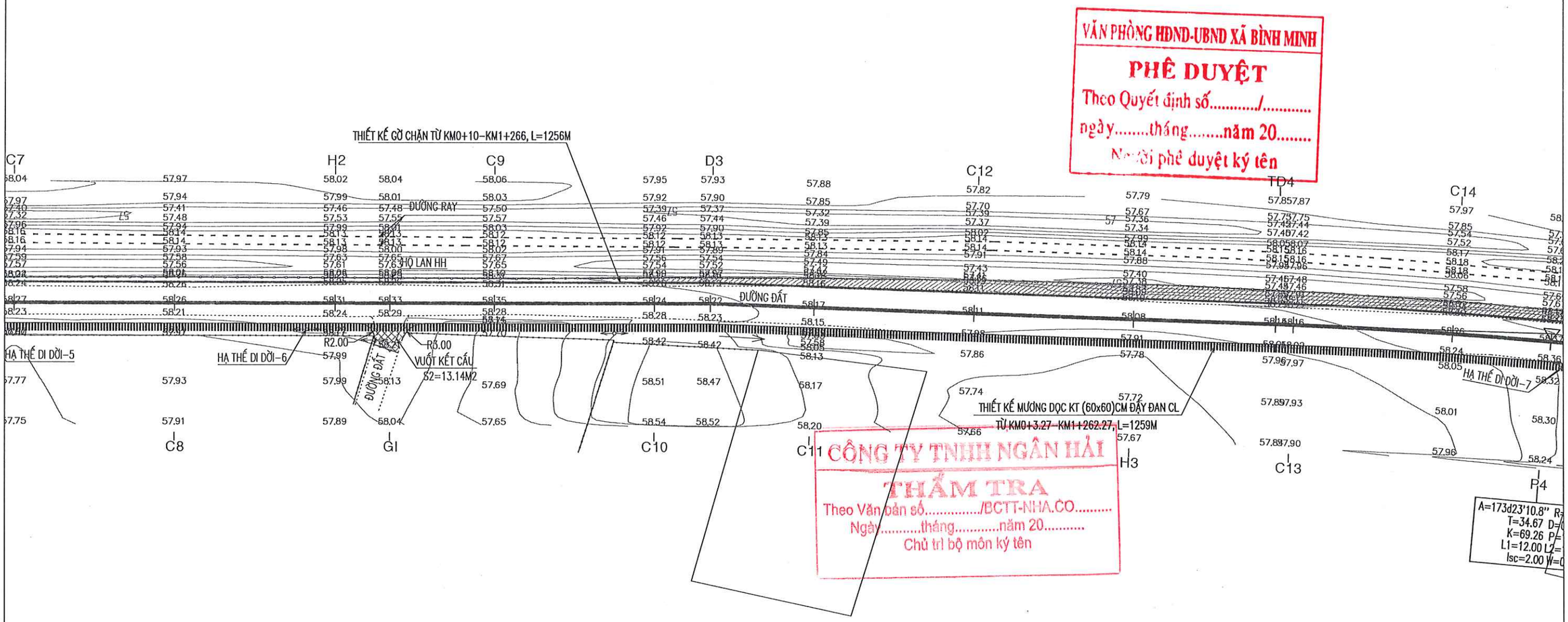

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: DƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC ĐỖ QUANG	BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : 02/08
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/500

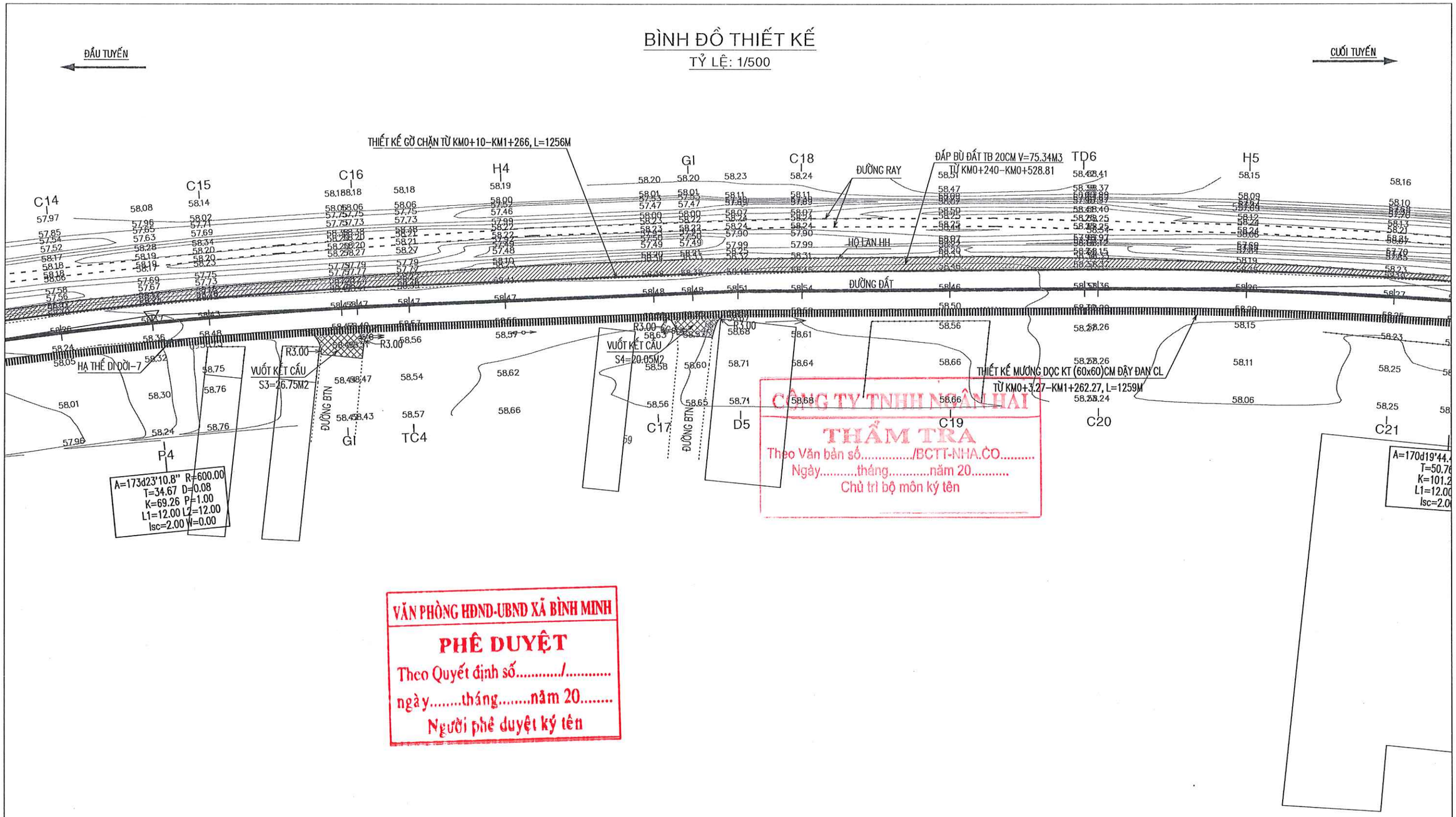

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **03/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/500

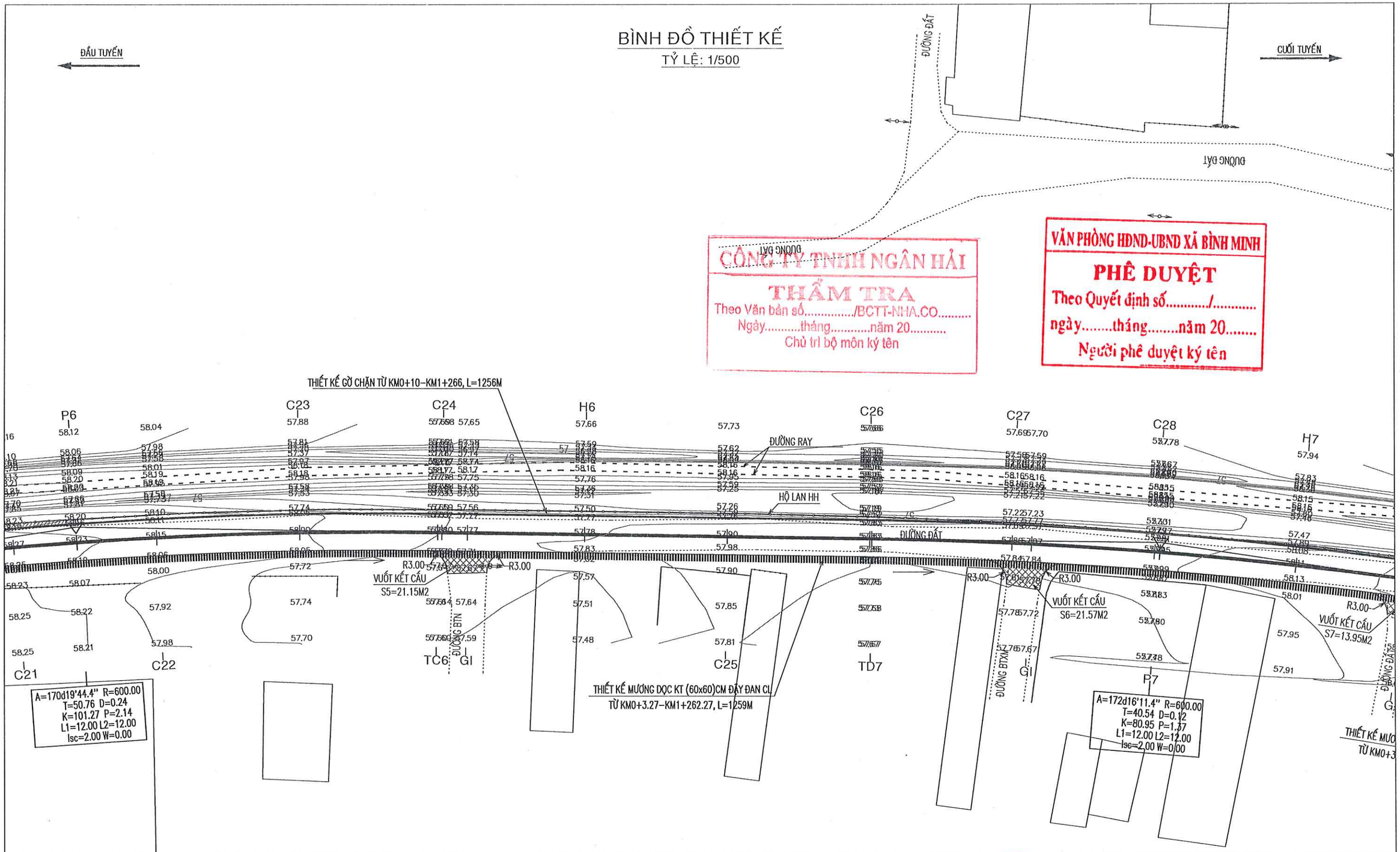

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **04/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/500

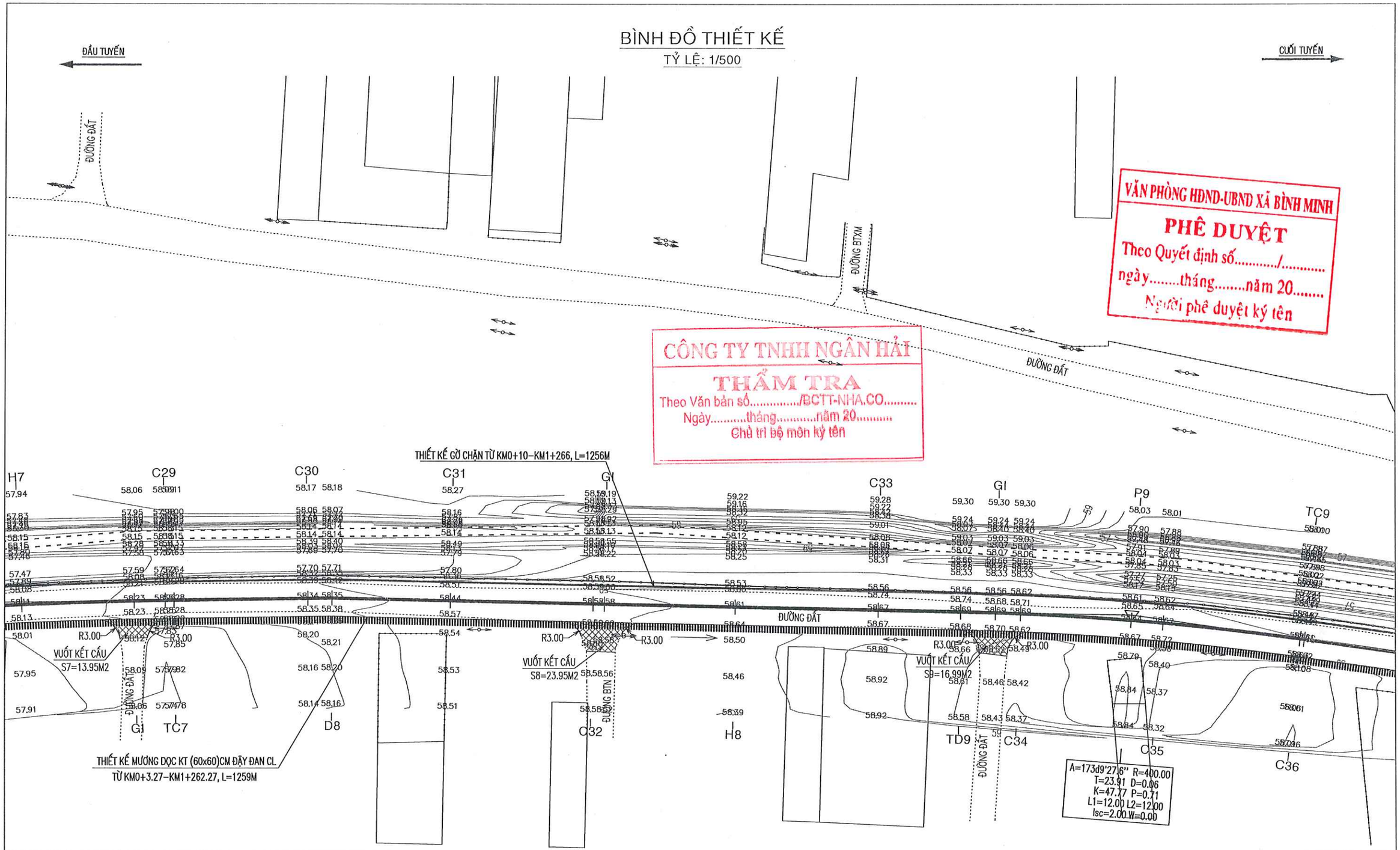

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **05/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ			VŨ QUANG	KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/500

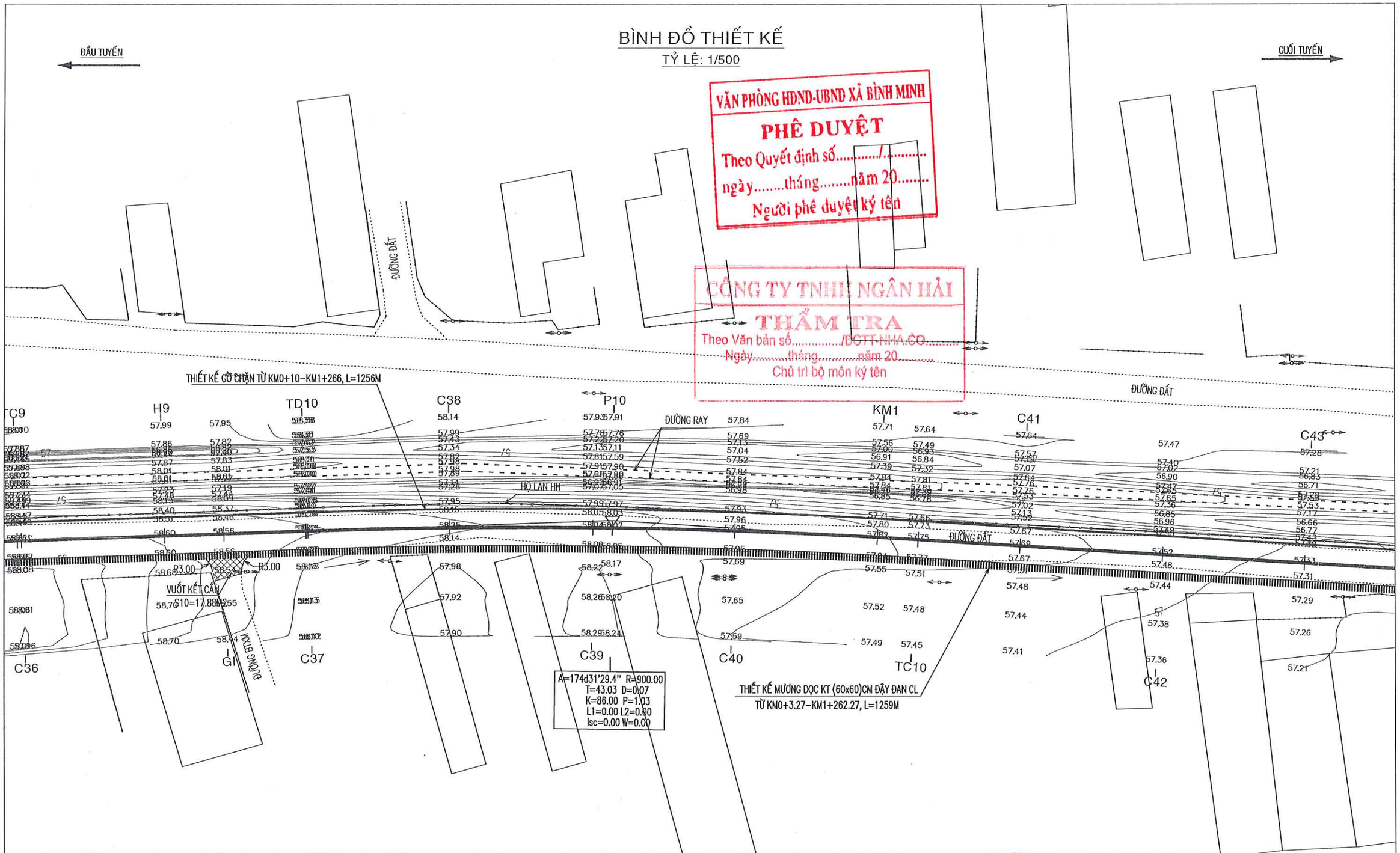

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN - X. BÌNH MINH - T. ĐỒNG NAI - CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT - M.S.D.N: 3600 - TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI VŨ QUANG	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ**	
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ : **06/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM	

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/500

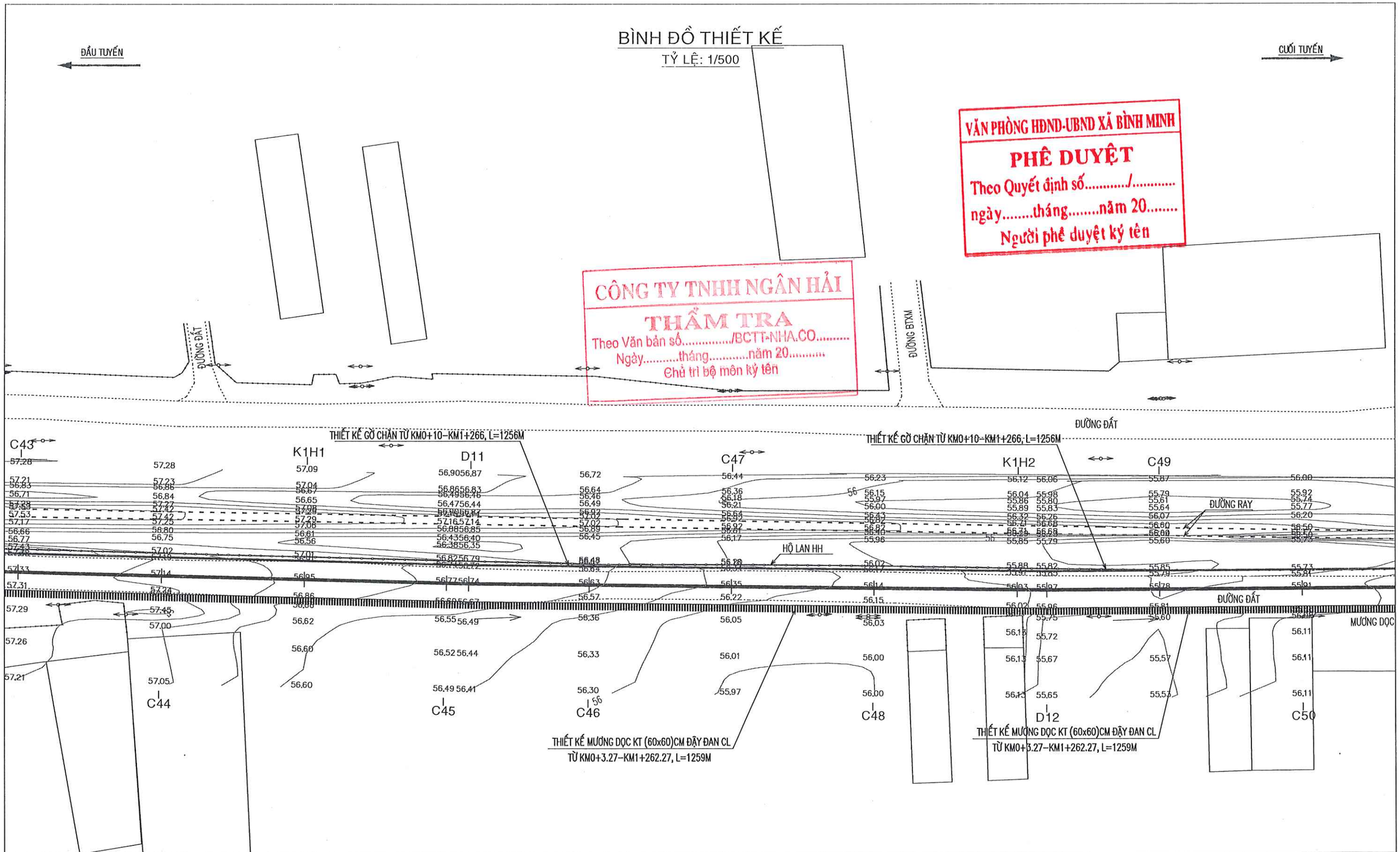

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **07/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/500

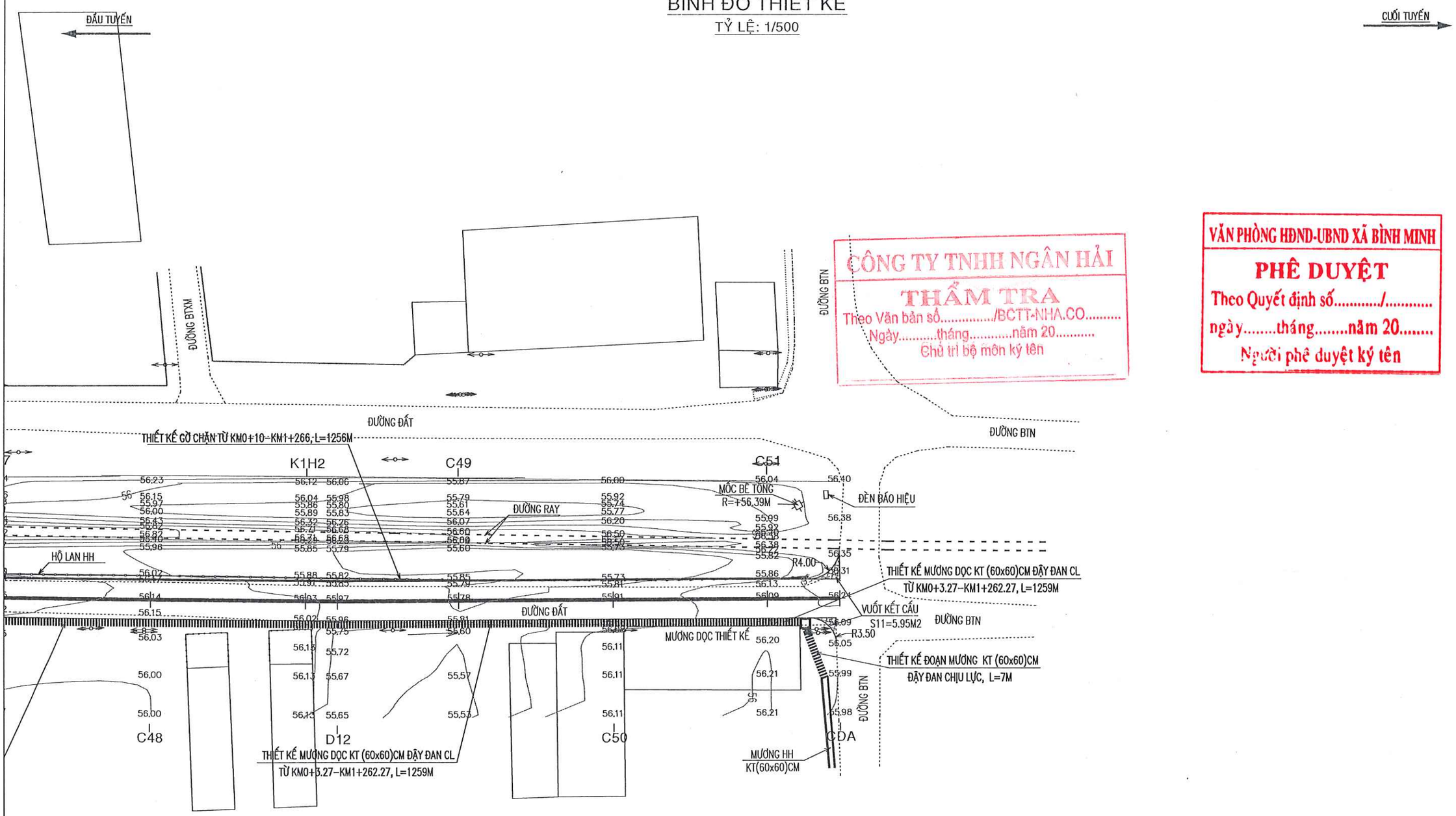

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : 08/08
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

TRẮC DỌC THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/1000-1/100

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

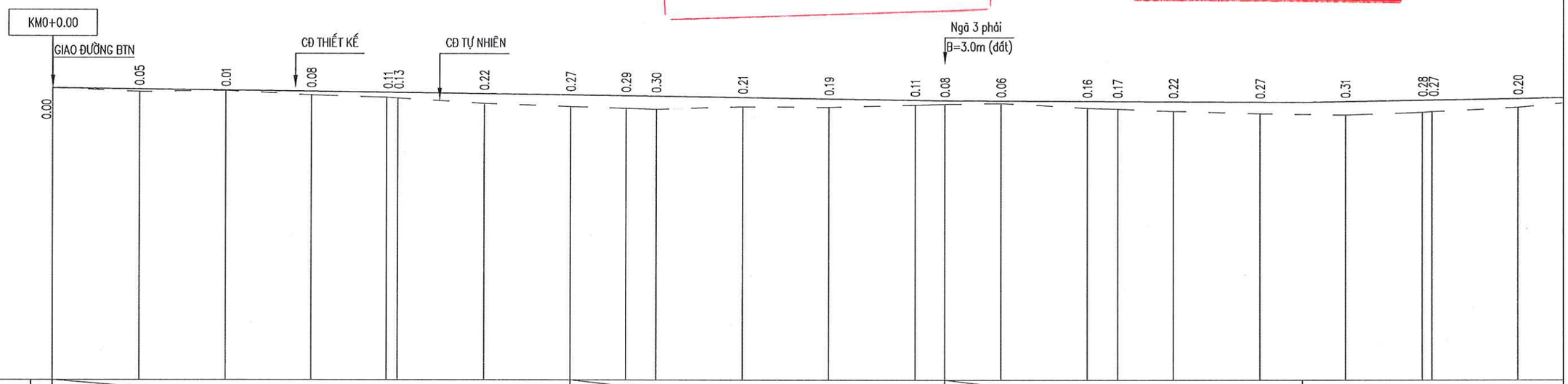

ĐỘ DỐC THIẾT KẾ	0.13%									0.14%						0.05%									0.18%		
	120.00									86.98						83.02									87.86		
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	58.69	58.66	58.64	58.61	58.59 58.59	58.56	58.54	58.52	58.51	58.48	58.45	58.42	58.41	58.41	58.40	58.39	58.39	58.38	58.39	58.42 58.43	58.46						
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	58.69	58.61	58.63	58.53	58.48 58.46	58.34	58.27	58.23	58.21	58.27	58.26	58.31	58.33	58.35	58.24	58.22	58.17	58.11	58.08	58.14 58.16	58.26						
KHOẢNG CÁCH LẺ		20.00	20.00	20.00	17.44	2.56	20.00	20.00	12.91	7.09	20.00	20.00	20.00	6.98	13.02	20.00	7.08	12.92	20.00	20.00	17.77	2.23	20.00	12.40			
KHOẢNG CÁCH CỘNG DỒN	0.00	20.00	40.00	60.00	77.44 80.00	100.00	120.00	132.91	140.00	160.00	180.00	200.00	206.98	220.00	240.00	247.08	260.00	280.00	300.00	317.77 320.00	340.00						
TÊN CỌC	DDA	C1	C2	C3	D1 C4	H1	C5	D2 C6	C7	C8	H2	GI	C9	C10	D3	C11	C12	H3	TD4 C13	C14							
ĐƯỜNG THẲNG – ĐƯỜNG CONG	A=179d11'28.9"							A=179d30'35.7"						A=178d0'43.9"											A=173 R=600.0 T=34.6 L1=0.0 lsc=0.0		

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM – VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN – X. BÌNH MINH – T. ĐỒNG NAI Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT – M.S.D.N: 3600768... – TP. BIÊN HÒA – T. ĐỒNG NAI VŨ QUANG	**TRẮC DỌC THIẾT KẾ**	
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa	TỈ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ : **01/04**
		C.TRÌ THIẾT KẾ			KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM	

TRẮC DỌC THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/1000-1/100

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

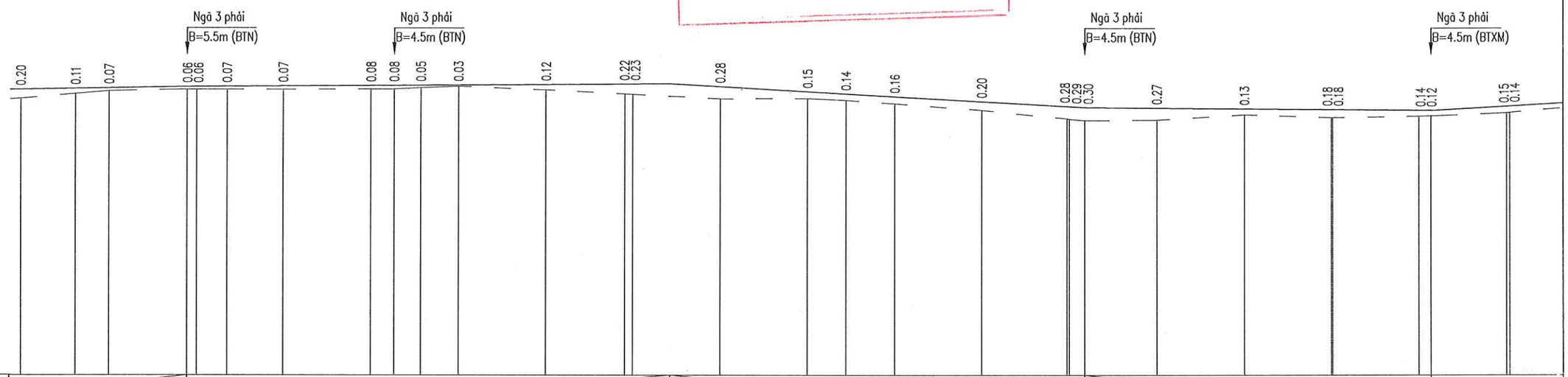

| | | |

TRẮC DỌC THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/1000-1/100

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

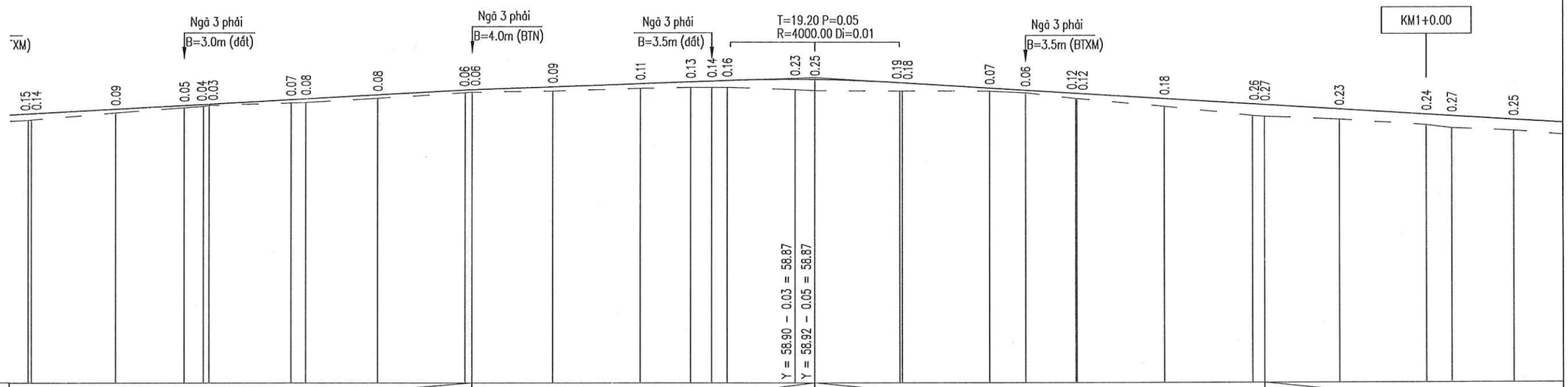

ĐỘ DỐC THIẾT KẾ	0.54%	0.35%	0.61%	0.61%
	118.85	78.41	102.74	97.26

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	58.09 58.09	58.20	58.28 58.30 58.31	58.41 58.43	58.52	58.63 58.64	58.70	58.78	58.82	58.83 58.85	58.87	58.87	58.80 58.79	58.67	58.62	58.55 58.55	58.43	58.30 58.29	58.18	58.06	58.02	57.94
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	57.94 57.95	58.11	58.23 58.26 58.28	58.34 58.35	58.44	58.57 58.58	58.61	58.67	58.69	58.69 58.69	58.64	58.62	58.61 58.61	58.60	58.56	58.43 58.43	58.25	58.04 58.02	57.95	57.82	57.75	57.69
KHOẢNG CÁCH LẺ	0.76	19.24	15.71	4.29 1.23	18.77	3.40	16.60	20.00	1.59	18.41	20.00	11.64	4.86 3.50	15.52	4.48	19.41	0.59	20.00	8.27	11.47	0.26	20.00	20.00	2.74	17.26	20.00	5.74	14.26	20.0
KHOẢNG CÁCH CỘNG DỒN	680.00 680.76	700.00	715.71 720.00 721.23	740.00 743.40	760.00	780.00 781.59	800.00	820.00	831.64	836.50 840.00	855.52	860.00	879.41 880.00	900.00	908.27	919.74 920.00	940.00	960.00 962.74	980.00	1000.00	1005.74	1020.00
TÊN CỌC	C28 P7	H7	C29 GI TC7	C30 D8	C31	GI C32	H8	C33	TD9	GI C34	P9 C35	TC9 C36	H9	GI	TD10 C37	C38	P10 C39	C40	KM1 TC10			C41

ĐƯỜNG THẲNG – ĐƯỜNG CONG

72d16'11.4"
0.00 K=80.95
0.54 P=1.37
0.00 L2=0.00
0.00 W=0.00

A=178d2'9.4"

A=173d9'27.6"
R=400.00 K=47.77
T=23.91 P=0.71
L1=0.00 L2=0.00
Isc=0.00 W=0.00

A=174d31'29.4"
R=900.00 K=86.00
T=43.03 P=1.03
L1=0.00 L2=0.00
Isc=0.00 W=0.00

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**TRẮC DỌC THIẾT KẾ**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **03/04**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

TRẮC DỌC THIẾT KẾ

TỶ LỆ: 1/1000-1/100

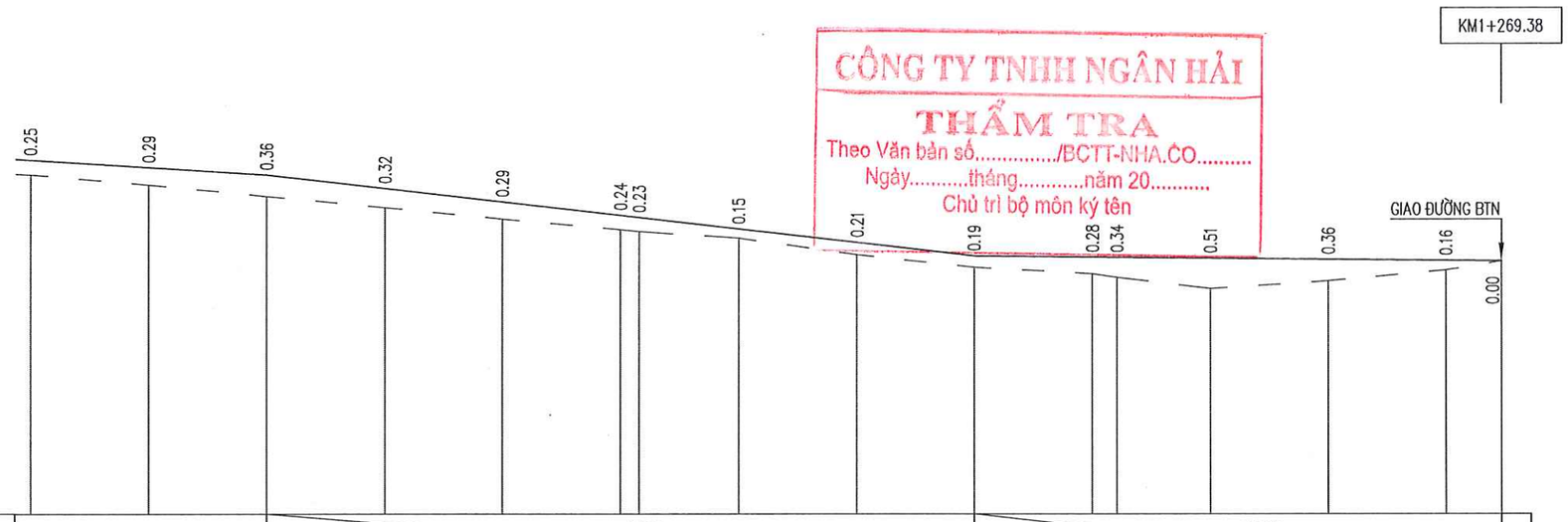

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

ĐỘ DỐC THIẾT KẾ	1.13%																						
	120.00																						
	0.10%																						
	89.38																						
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	57.94	57.81	57.69	57.46	57.24	57.01	56.97	56.78	56.56	56.33	56.31	56.31	56.29	56.27	56.25	56.24							
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	57.69	57.52	57.33	57.14	56.95	56.77	56.74	56.63	56.35	56.14	56.03	55.97	55.78	55.91	56.09	56.24							
KHOẢNG CÁCH LẺ		20.00	20.00	20.00	20.00	20.00	3.15	16.85	20.00	20.00	20.00	4.18	15.82	20.00	20.00	9.38							
KHOẢNG CÁCH CỘNG DỒN	1020.00	1040.00	1060.00	1080.00	1100.00	1120.00	1123.15	1140.00	1160.00	1180.00	1200.00	1204.18	1220.00	1240.00	1260.00	1269.38							
TÊN CỌC	C41	C42	C43	C44	K1H1	C45	D11	C46	C47	C48	K1H2	D12	C49	C50	C51	CDA							
ĐƯỜNG THẲNG – ĐƯỜNG CONG	A=179d9'13.3"										A=179d2'33.6"												

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM – VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN – X. BÌNH MINH - T. ĐỒNG NAI Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT – M.S.D.N – TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI VŨ QUANG	**TRẮC DỌC THIẾT KẾ**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ : **04/04**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM	

Cọc: DDA
KM0+000.00

Đào đất : 1.94 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

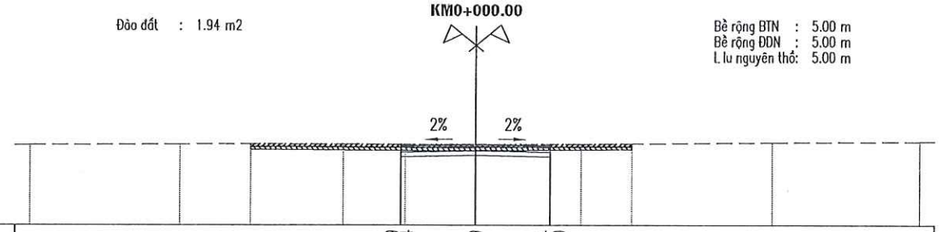

MSS: 56.00

| | | |

Cọc: H1
KM0+100.00

Đào đất : 0.59 m2
Đào mương: 0.73 m2
Đắp đất : 0.04 m2
Vết hữu cơ : 0.23 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 3.86 m

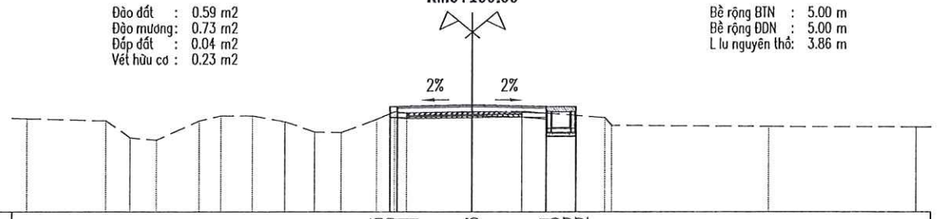

MSS: 55.00

| | | |

Cọc: H2
KM0+200.00

Đào đất : 0.95 m2
Đào mương: 0.76 m2
Vét hữu cơ : 0.21 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

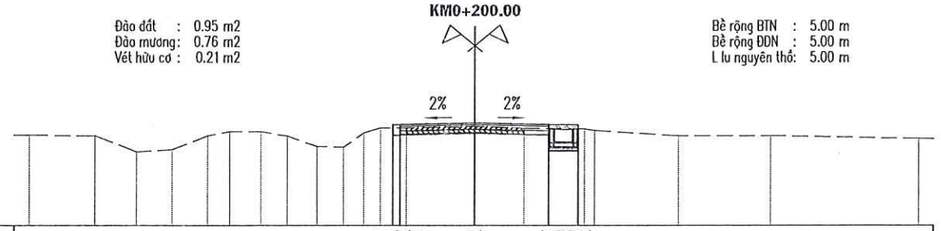

MSS: 55.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	58.01	58.01	58.37	58.42	58.37	57.49	57.49	58.22																				
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																								
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	58.02	57.99	57.46	57.53	57.99	58.13	58.13	57.98	57.63	57.61	58.09	58.25	58.25	58.31	58.24	58.22	58.17	57.99	57.99	57.89								
KHOẢNG CÁCH MIA	2.20	1.40	1.20	1.19	0.75	1.05	0.90	1.01	0.90	0.68	0.56	0.87	2.29	1.66	2.04	0.34	2.84	3.12	5.00									

Cọc: GI
KM0+206.98

Đào đất : 1.12 m2
Đào mương: 0.82 m2
Vét hữu cơ : 0.23 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

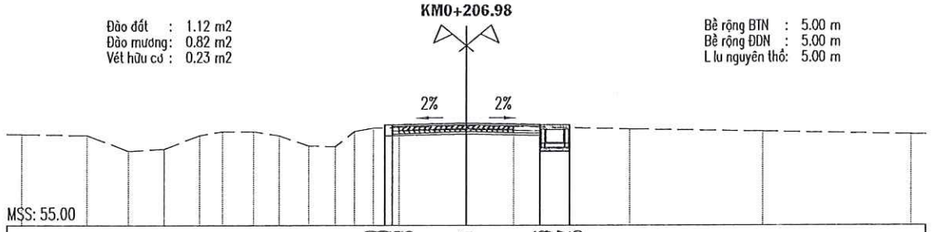

MSS: 55.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	58.09	58.09	58.36	58.41	58.36	57.47	57.47	56.25																				
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																								
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	58.04	58.01	57.48	57.55	58.01	58.13	58.13	58.00	57.65	57.63	58.13	58.25	58.26	58.33	58.29	58.21	58.13	58.04										
KHOẢNG CÁCH MIA	2.20	1.40	1.20	1.19	0.78	1.04	0.88	1.01	0.90	0.64	0.63	0.86	2.27	1.61	3.90	4.50	5.00											

Cọc: C9
KM0+220.00

Đào đất : 1.09 m2
Đào mương: 0.30 m2
Đắp đất : 0.05 m2
Vét hữu cơ : 0.30 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.40 m

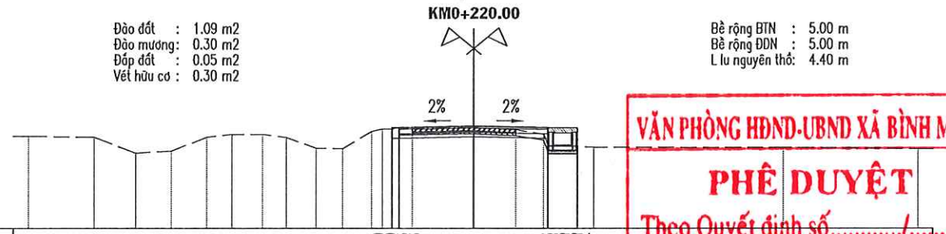

MSS: 55.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	58.00	58.00	58.36	58.41	58.36	57.48	57.48	57.72																				
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																								
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	58.06	58.03	57.50	57.57	58.03	58.12	58.12	58.02	57.67	57.65	58.23	58.31	58.31	58.35	58.28	58.14	57.75	57.70	57.69	57.65								
KHOẢNG CÁCH MIA	2.20	1.40	1.20	1.19	0.85	1.03	0.82	1.01	0.90	0.97	0.36	1.00	2.07	1.42	0.94	0.14	1.54	6.41	4.55									

Cọc: C10
KM0+240.00

Đào đất : 0.95 m2
Đào mương: 0.86 m2
Đắp đất : 0.00 m2
Vét hữu cơ : 0.21 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.75 m

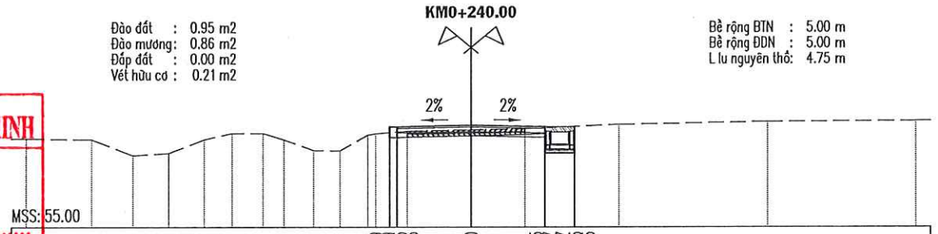

MSS: 55.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	57.99	57.99	58.35	58.40	58.35	57.47	57.47	58.35	58.35																			
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																								
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	57.95	57.92	57.39	57.46	57.92	58.12	58.12	57.91	57.56	57.54	58.07	58.11	58.20	58.24	58.28	58.42	58.51	58.54										
KHOẢNG CÁCH MIA	2.20	1.40	1.20	1.19	0.94	1.05	0.71	1.01	0.90	0.93	0.26	1.06	2.15	1.82	3.16	5.02	5.00											

Cọc: D3
KM0+247.08

Đào đất : 0.88 m2
Đào mương: 0.83 m2
Đắp đất : 0.00 m2
Vét hữu cơ : 0.15 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.69 m

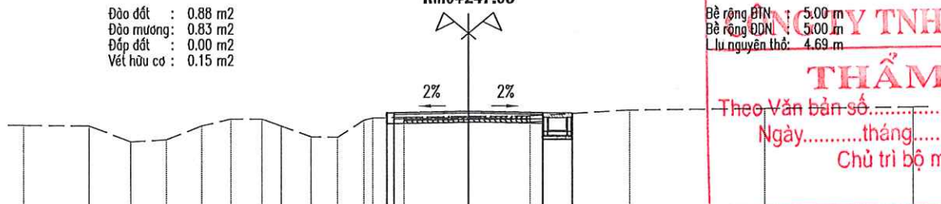

MSS: 55.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	57.98	57.98	58.34	58.39	58.34	57.45	57.45	58.31																				
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																								
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	57.93	57.90	57.37	57.44	57.90	58.13	58.13	57.89	57.54	57.52	58.10	58.16	58.19	58.22	58.23	58.42	58.47	58.52										
KHOẢNG CÁCH MIA	2.20	1.40	1.20	1.19	0.98	1.06	0.66	1.01	0.90	0.89	0.30	1.04	2.18	2.07	3.36	4.57	5.00											

Cọc: C11
KM0+260.00

Đào đất : 0.74 m2
Đào mương: 0.60 m2
Đắp đất : 0.02 m2
Vét hữu cơ : 0.07 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.64 m

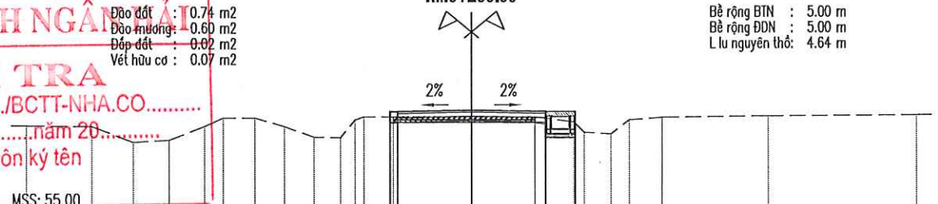

MSS: 55.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	57.98	57.98	58.34	58.39	58.34	57.47	57.47	57.94																				
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																								
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	57.88	57.85	57.32	57.39	57.85	58.13	58.13	57.84	57.49	57.47	58.06	58.16	58.16	58.17	58.15	57.99	57.63	57.58	58.05	58.13	58.17	58.20						
KHOẢNG CÁCH MIA	2.20	1.40	1.20	1.19	0.63	1.07	1.00	1.01	0.90	0.48	0.31	0.97	2.64	2.14	1.31	0.35	0.90	0.60	1.10	3.60	5.00							

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**TRẮC NGANG THIẾT KẾ**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **03/16**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

Cọc: C12
KM0+280.00

Đào đất : 0.44 m2
Đào mương: 0.53 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

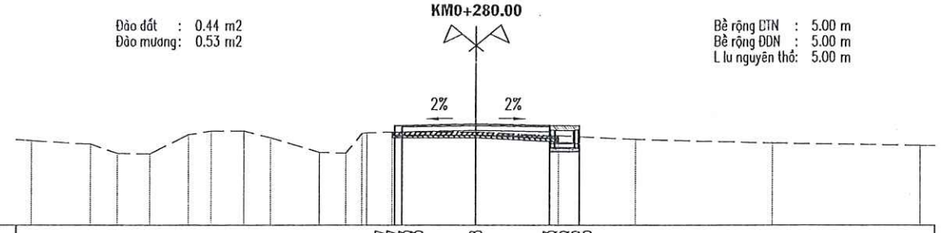

MSS: 55.00

| | | |

Cọc: C15
KM0+360.00

Đào đất : 1.61 m2
Đào mương: 1.16 m2
Vét hữu cơ : 0.02 m2

R=600.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

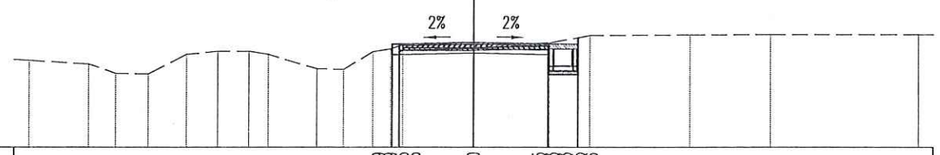

MSS: 55.00

| | | |

Cọc: GI
KM0+425.27

Đào đất : 1.44 m2
Đào mương: 1.19 m2
Vét hữu cơ : 0.03 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

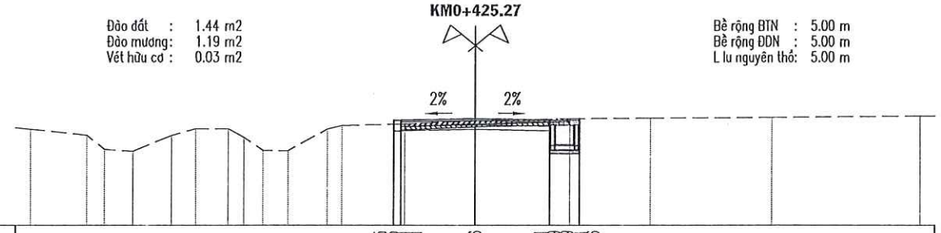

MSS: 55.00

| | | |

Cọc: H5
KM0+500.00

Đào đất : 0.67 m2
Đào mương: 0.92 m2
Vét hữu cơ : 0.03 m2

R=600.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

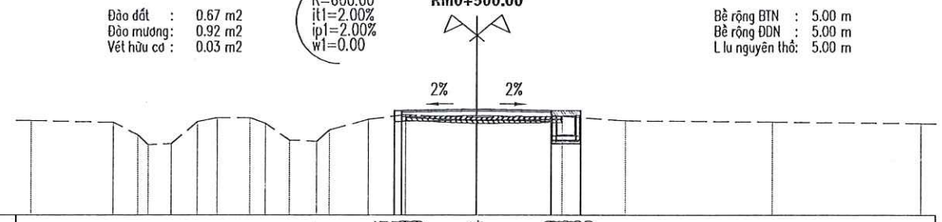

MSS: 55.00

| | | |

Cọc: C24
KM0+580.00

Đào đất : 0.41 m2
Đào mương: 0.53 m2
Đắp đất : 0.03 m2
Vét hữu cơ : 0.08 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.59 m

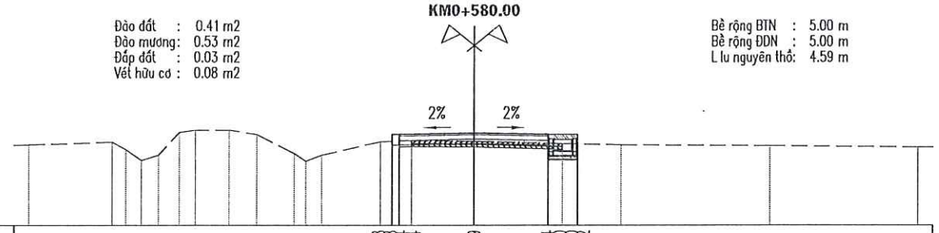

MSS: 55.00

| | | |

Cọc: C27
KM0+660.00

Đào đất : 1.16 m2
Đào mương: 0.86 m2
Vét hữu cơ : 0.10 m2

R=600.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

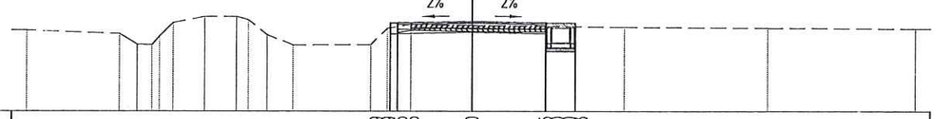

MSS: 55.00

| | | |

Cọc: C29
KM0+720.00

Đào đất : 1.46 m2
Đào mương: 1.29 m2
Vét hữu cơ : 0.20 m2

R=600.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

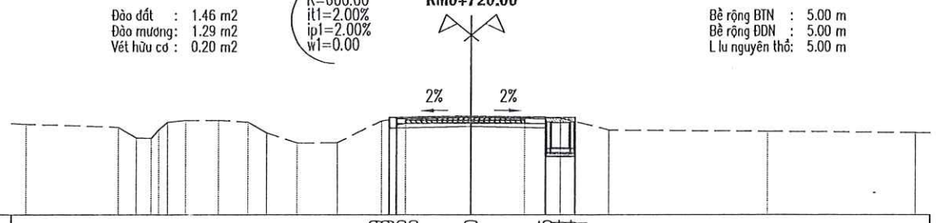

MSS: 55.00

| | | |

Cọc: GI
KM0+781.59

Đào đất : 1.51 m2
Đào mương: 1.71 m2
Vét hữu cơ : 0.09 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

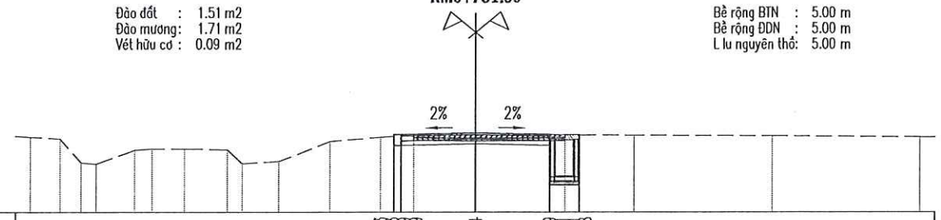

MSS: 56.00

| | | |

Cọc: P9
KM0+855.52

Đào đất : 0.66 m2
Đào mương: 1.78 m2
Đắp đất : 0.03 m2
Vét hữu cơ : 0.17 m2

R=400.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.13 m

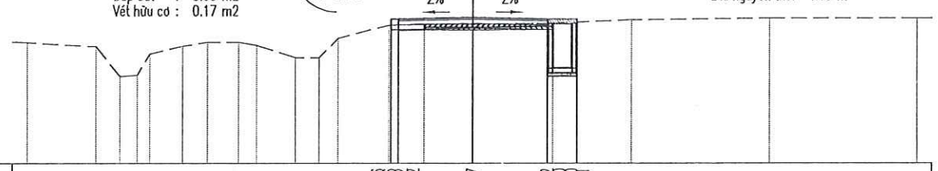

MSS: 54.00

| | | |

Cọc: TD10
KM0+919.74

Đào đất : 0.96 m2
Đào mương: 1.41 m2
Đắp đất : 0.01 m2
Vét hữu cơ : 0.10 m2

R=900.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.64 m

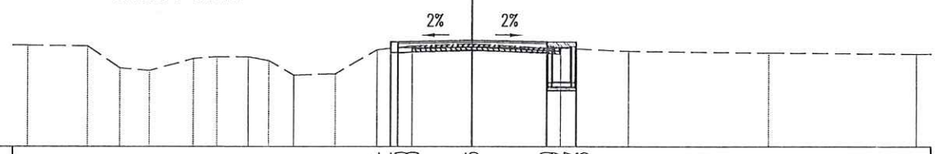

MSS: 55.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	58.14	58.50	58.50	58.55	58.50	58.87	58.26															
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																		
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	58.38	58.35	57.62	57.53	57.93	58.00	58.00	57.86	57.37	57.43	58.23	58.36	58.43	58.28	58.18	58.13	58.10					
KHOẢNG CÁCH MIA	2.00	1.10	1.00	1.48	0.79	1.06	0.69	0.85	1.40	1.42	1.19	2.02	2.97	2.30	4.73	5.00						

Cọc: C37
KM0+920.00

Đào đất : 0.97 m2
Đào mương: 1.41 m2
Đắp đất : 0.01 m2
Vét hữu cơ : 0.10 m2

R=900.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.65 m

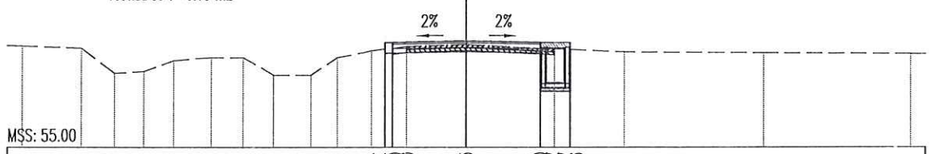

MSS: 55.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	58.14	58.50	58.50	58.55	58.50	58.87	58.26															
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																		
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	58.38	58.31	57.47	57.53	57.89	58.00	58.00	57.42	57.41	57.99	58.22	58.36	58.43	58.28	58.18	58.15	58.12					
KHOẢNG CÁCH MIA	1.98	1.12	1.00	1.00	1.27	1.06	1.04	1.27	0.90	1.15	1.19	2.02	2.97	2.33	4.70	5.00						

Cọc: C38
KM0+940.00

Đào đất : 0.60 m2
Đào mương: 1.20 m2
Đắp đất : 0.10 m2
Vét hữu cơ : 0.21 m2

R=900.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 3.94 m

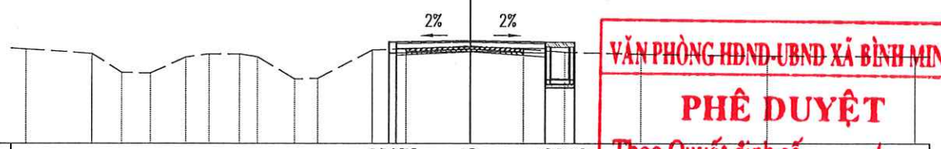

MSS: 55.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	58.02	58.02	58.36	58.38	58.43	58.38	58.86	58.03														
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																		
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	58.14	57.99	57.36	57.34	57.88	57.98	57.98	57.89	57.14	57.16	58.11	58.15	58.25	58.14	58.04	57.98	57.90					
KHOẢNG CÁCH MIA	2.20	1.02	0.98	1.19	0.77	1.04	0.60	1.25	0.78	1.85	1.15	2.17	1.77	1.39	2.58	4.26	5.00					

Cọc: C39
KM0+960.00

Đào đất : 0.54 m2
Đào mương: 1.21 m2
Đắp đất : 0.04 m2
Vét hữu cơ : 0.14 m2

R=900.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.29 m

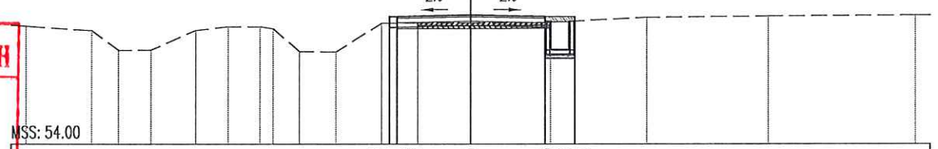

MSS: 54.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	57.89	57.89	58.25	58.30	58.25	56.86	58.10															
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																		
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	57.93	57.78	57.12	57.13	57.79	57.91	57.91	57.85	57.08	57.07	58.03	58.05	58.04	58.06	58.22	58.26	58.29					
KHOẢNG CÁCH MIA	2.20	0.90	1.10	1.50	1.10	1.06	0.44	0.89	1.24	1.56	1.22	1.79	2.68	3.22	4.10	5.00						

Cọc: P10
KM0+962.74

Đào đất : 0.53 m2
Đào mương: 1.21 m2
Đắp đất : 0.04 m2
Vét hữu cơ : 0.15 m2

R=900.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.24 m

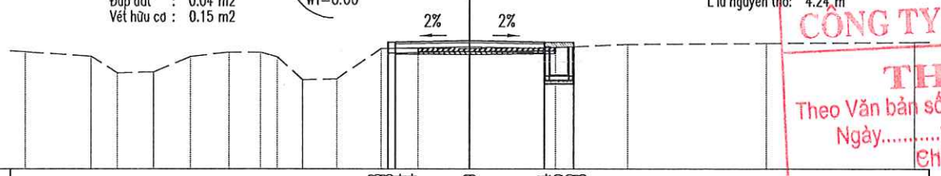

MSS: 54.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	57.88	58.24	58.24	58.29	58.24	56.85	58.08															
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																		
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	57.91	57.76	57.20	57.24	57.75	57.90	57.90	57.74	56.98	57.01	58.02	58.03	58.02	58.05	58.17	58.20	58.24					
KHOẢNG CÁCH MIA	2.20	0.90	1.23	1.23	1.31	1.06	0.56	0.86	1.16	1.51	1.25	1.73	2.89	2.43	4.68	5.00						

Cọc: C40
KM0+980.00

Đào đất : 0.56 m2
Đào mương: 1.07 m2
Đắp đất : 0.05 m2
Vét hữu cơ : 0.26 m2

R=900.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 3.71 m

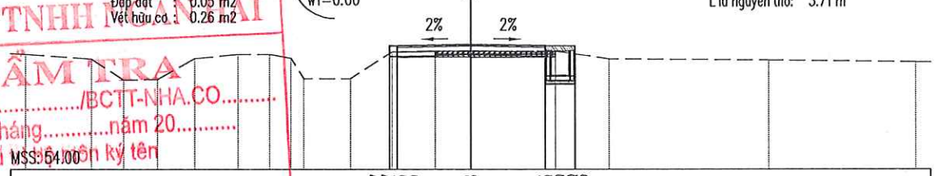

MSS: 54.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	57.77	57.77	58.13	58.18	58.13	56.85	57.86															
KHOẢNG CÁCH LẺ THIẾT KẾ	0.25	2.50	2.50	1.00																		
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	57.84	57.69	56.98	57.01	57.70	57.84	57.84	57.71	57.04	57.04	57.93	57.96	57.95	57.95	57.69	57.65	57.59					
KHOẢNG CÁCH MIA	2.20	1.08	1.14	1.25	1.45	1.06	0.72	0.43	1.58	1.41	1.46	1.21	2.85	1.78	5.37	5.00						

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH TÂN MAI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chữ ký chuyên môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**TRẮC NGANG THIẾT KẾ**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **13/16**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

Cọc: KM1

KM1+000.00 - KM1+000.00

R=900.00
it1=2.00%
ip1=2.00%
w1=0.00

Đào đất : 0.58 m2
Đào mương: 1.04 m2
Đắp đất : 0.06 m2
Vét hữu cơ : 0.21 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 3.96 m

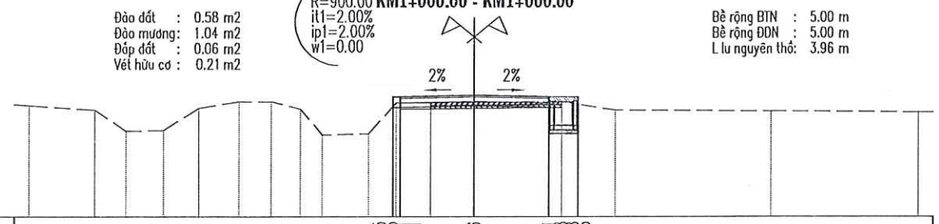

MSS: 54.00

| | | |

Cọc: K1H1
KM1+100.00

Đào đất : 0.34 m2
Đào mương: 0.68 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

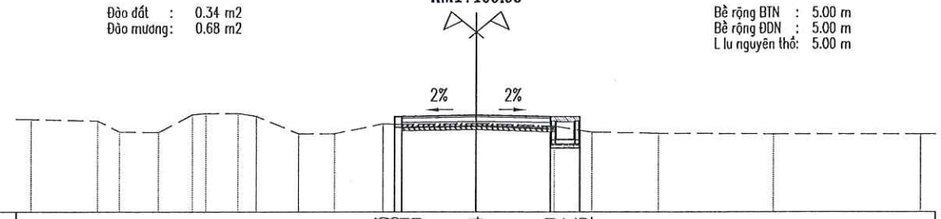

MSS: 54.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ															56.83 56.88 57.19			57.24		57.19 56.42 56.72										
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ															0.25	2.50		2.50		1.00										
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	57.09	57.04	56.67	56.65	57.24 57.29		57.29 57.19		56.61	56.61	56.94 56.91		56.95		56.86	56.66	56.62		56.60			56.60								
KHOẢNG CÁCH MIA		2.25	0.75	1.30	1.12	0.46	1.08	0.61	1.43	1.21	1.65	0.65	2.49	2.64	1.26	2.23	3.87		5.00											

Cọc: C45
KM1+120.00

Đào đất : 0.55 m2
Đào mương: 0.77 m2
Đắp đất : 0.02 m2
Vét hữu cơ : 0.06 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.70 m

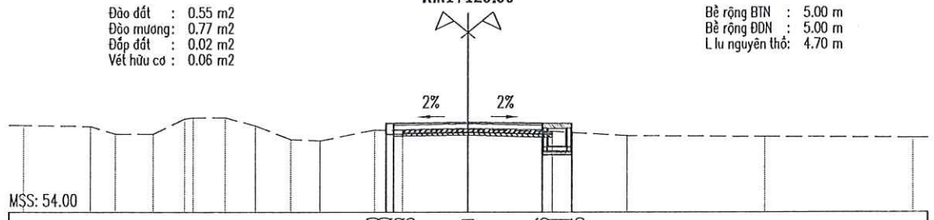

MSS: 54.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ															56.60 56.86 56.96			57.01		56.96 55.91 56.65										
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ															0.25	2.50		2.50		1.00										
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	56.90	56.86	56.61	56.61	57.11 57.16		57.16	56.88	56.43	56.38	56.74	56.74	56.77		56.69	56.55		56.52			56.49									
KHOẢNG CÁCH MIA		2.25	0.83	1.28	1.05	0.23	1.07	1.03	1.20	1.00	1.86	0.94	2.20	2.84	2.51	4.65		5.00												

Cọc: D11
KM1+123.15

Đào đất : 0.59 m2
Đào mương: 0.78 m2
Đắp đất : 0.02 m2
Vét hữu cơ : 0.07 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.64 m

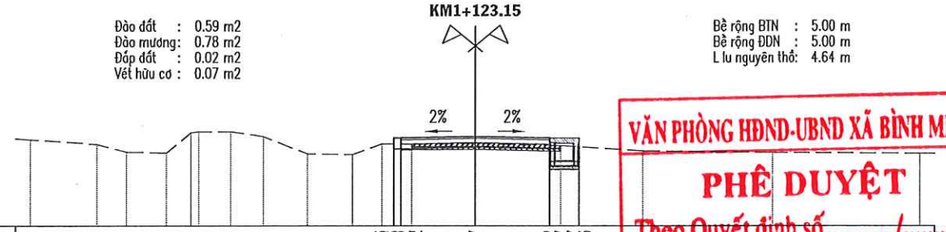

MSS: 54.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ															56.56 56.88 56.92			56.97		56.92 56.82 56.83										
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ															0.25	2.50		2.50		1.00										
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	56.87	56.71	56.46	56.42	57.10 57.14		57.14	56.97	56.40	56.37	56.72	56.72	56.74		56.67		56.49		56.41			56.41								
KHOẢNG CÁCH MIA		2.25	1.01	1.33	0.82	0.26	1.08	1.09	1.48	1.53	1.00	1.01	2.14	2.87	2.76	4.37		5.00												

Cọc: C46
KM1+140.00

Đào đất : 0.88 m2
Đào mương: 0.85 m2
Đắp đất : 0.01 m2
Vét hữu cơ : 0.21 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.52 m

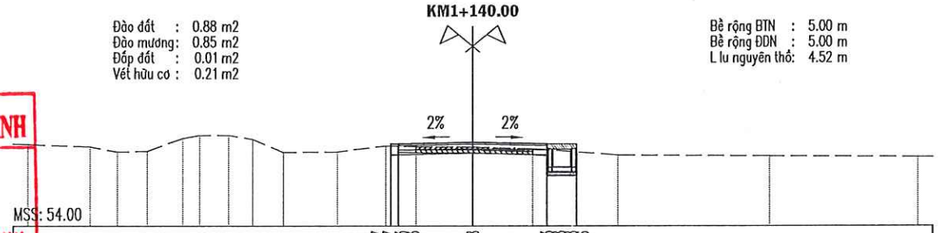

MSS: 54.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ															56.37 56.73 56.73			56.78		56.73 56.88 56.46										
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ															0.25	2.50		2.50		1.00										
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	56.72	56.64	56.46	56.49	56.92 57.02		57.02	56.89	56.45	56.47	56.67	56.64	56.63		56.57		56.36			56.33			56.30							
KHOẢNG CÁCH MIA		2.10	0.90	1.00	1.20	0.56	0.98	0.81	1.05	1.83	1.65	1.01	1.91	2.02	2.88		5.11			5.00										

Cọc: C47
KM1+160.00

Đào đất : 0.57 m2
Đào mương: 0.70 m2
Đắp đất : 0.11 m2
Vét hữu cơ : 0.20 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.02 m

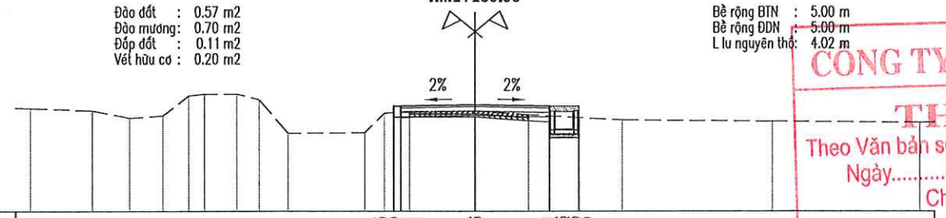

MSS: 53.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ															56.15 56.15 56.51			56.56		56.51 55.46 56.13										
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ															0.25	2.50		2.50		1.00										
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	56.44	56.36	56.11	56.19	56.85 56.92		56.92	56.72	55.60	55.62	56.27	56.34	56.35		56.22		56.05		56.01			55.97								
KHOẢNG CÁCH MIA		2.10	1.26	1.11	0.86	0.54	1.08	0.75	0.98	2.59	0.67	0.85	2.21	1.81	3.14		5.05			5.00										

Cọc: C48
KM1+180.00

Đào đất : 0.87 m2
Đào mương: 0.91 m2
Vét hữu cơ : 0.15 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 5.00 m

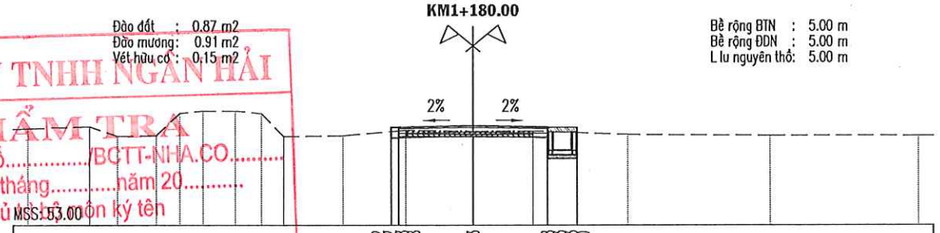

MSS: 53.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ															55.92 56.28 56.28			56.33		56.28 55.23 56.10										
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ															0.25	2.50		2.50		1.00										
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	56.23	56.30	55.97	56.00	56.74 56.82		56.82	56.73	55.96	56.00	56.17	56.14	56.15		56.03		56.00			56.00										
KHOẢNG CÁCH MIA		2.08	0.92	1.30	0.80	0.78	1.08	0.89	0.76	2.02	2.13	2.25	2.01	3.20	4.80		5.00													

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**TRẮC NGANG THIẾT KẾ**	
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khon		TỈ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ : **15/16**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM	

Cọc: K1H2
KM1+200.00

Đào đất : 0.33 m2
Đào mương: 0.89 m2
Đắp đất : 0.08 m2
Vết hữu cơ : 0.10 m2

Bề rộng BTN : 5.00 m
Bề rộng ĐDN : 5.00 m
L lu nguyên thổ: 4.52 m

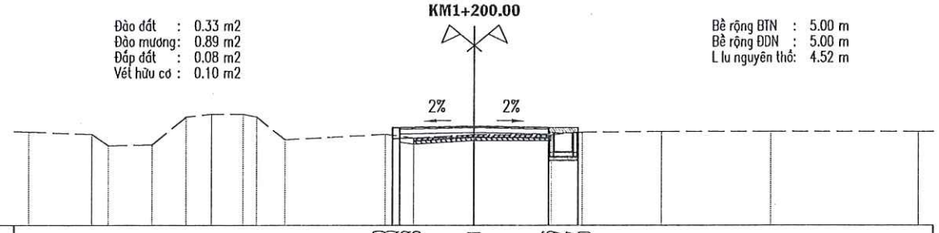

MSS: 53.00

| | | |

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ AN TOÀN GIAO THÔNG

TỶ LỆ: 1/500

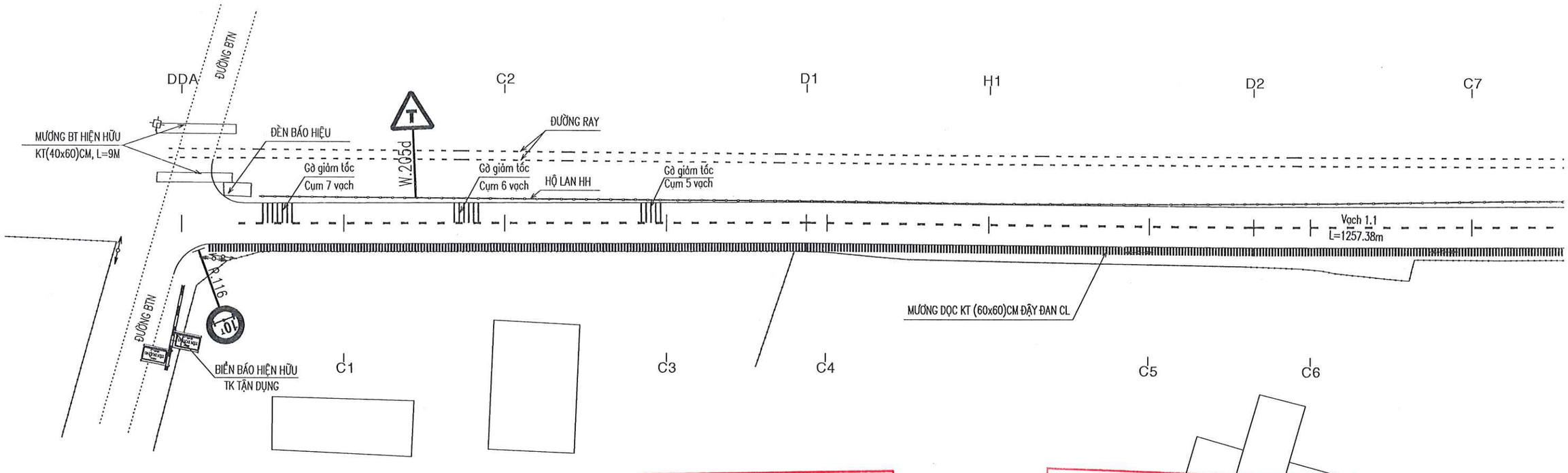

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số.....BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC ĐỖ QUANG	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ATGT**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **01/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ AN TOÀN GIAO THÔNG

TỶ LỆ: 1/500

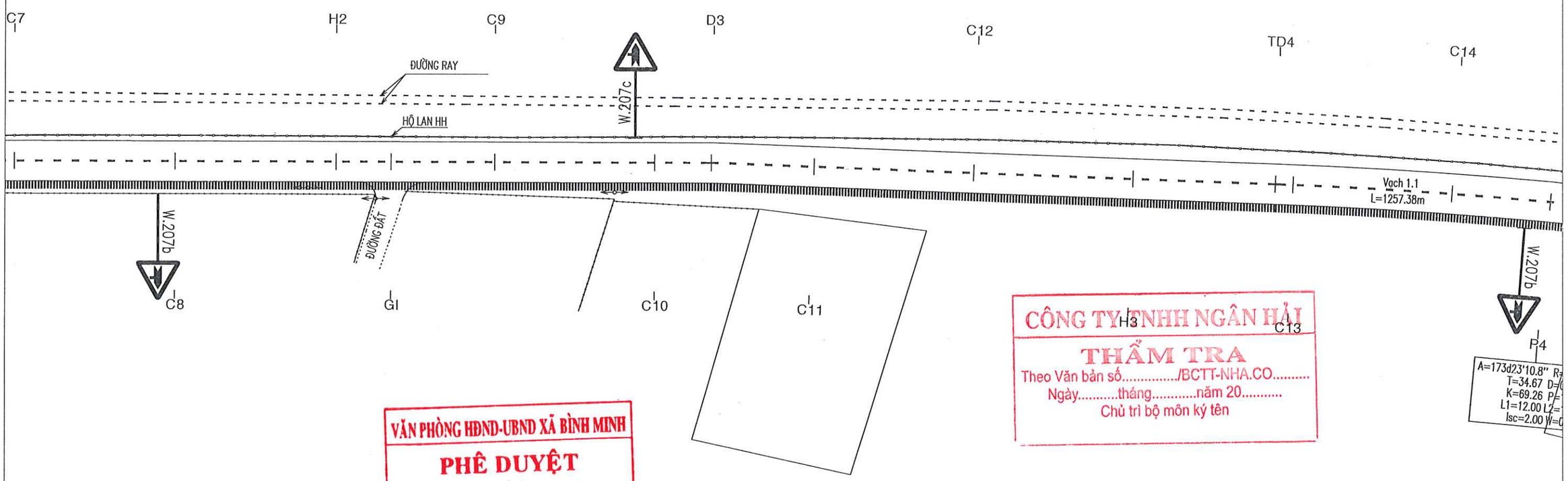

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ATGT**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **02/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ AN TOÀN GIAO THÔNG

TỶ LỆ: 1/500

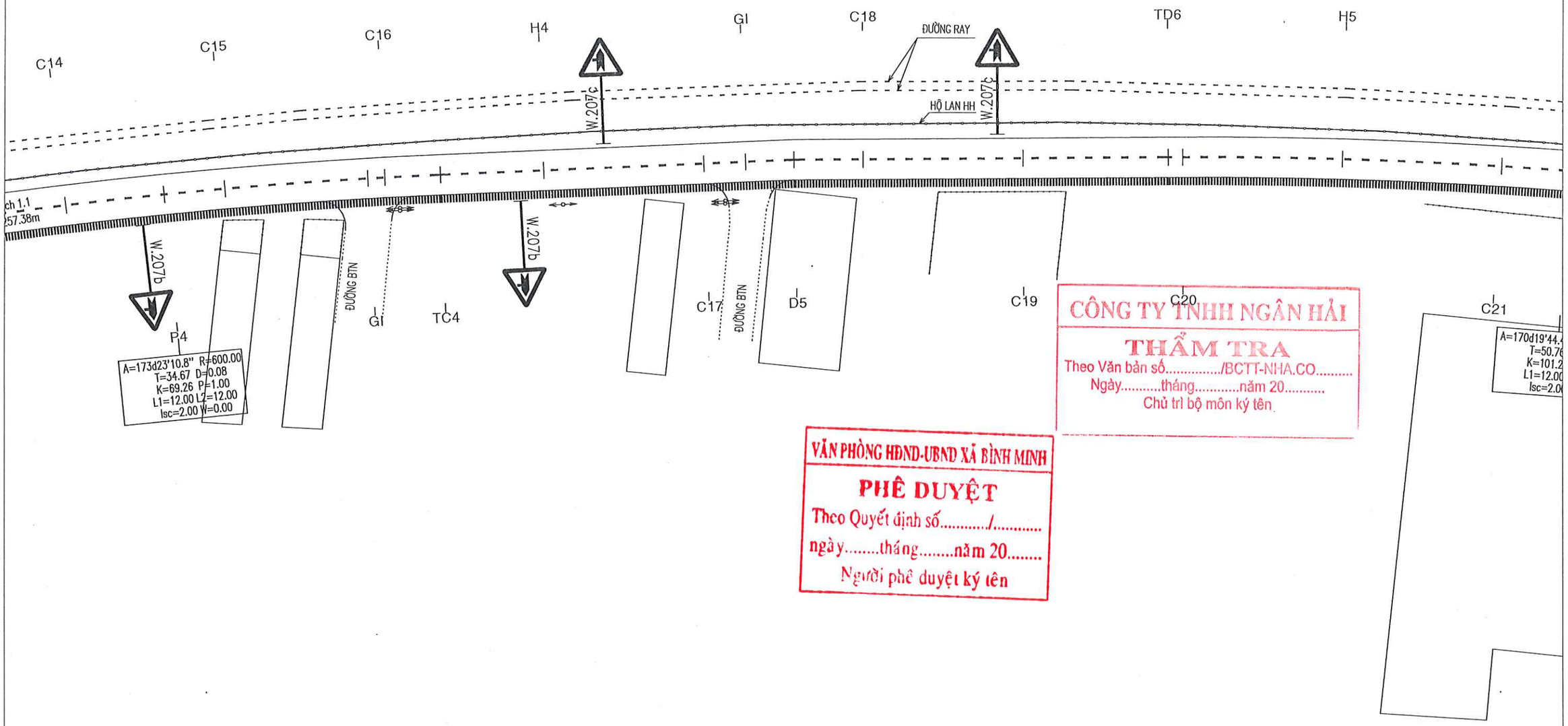

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ATGT**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **03/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ AN TOÀN GIAO THÔNG

TỶ LỆ: 1/500

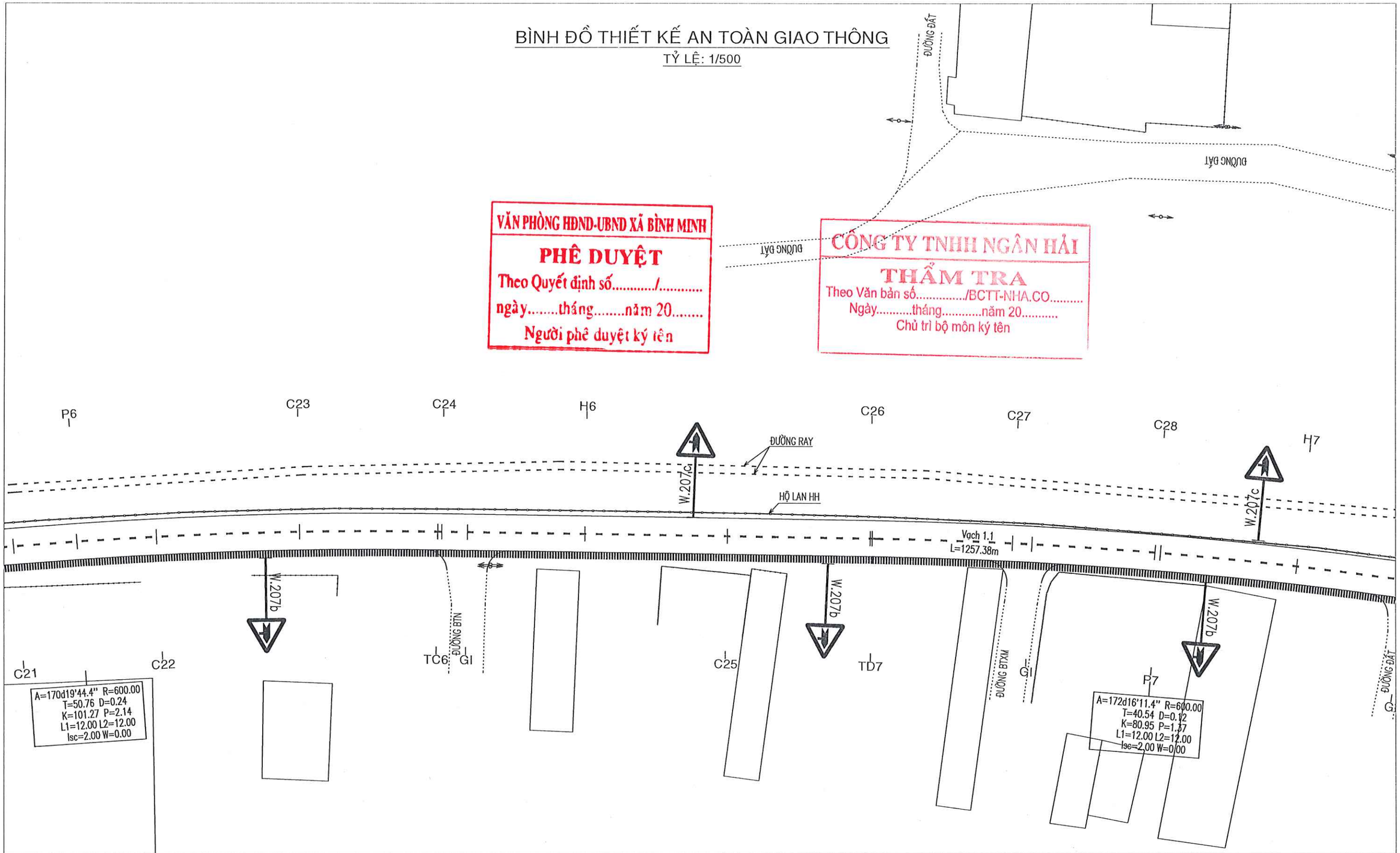

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC	BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ATGT
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI			TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : 04/08
		C.TRÌ THIẾT KẾ			VŨ QUANG	KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ AN TOÀN GIAO THÔNG

TỶ LỆ: 1/500

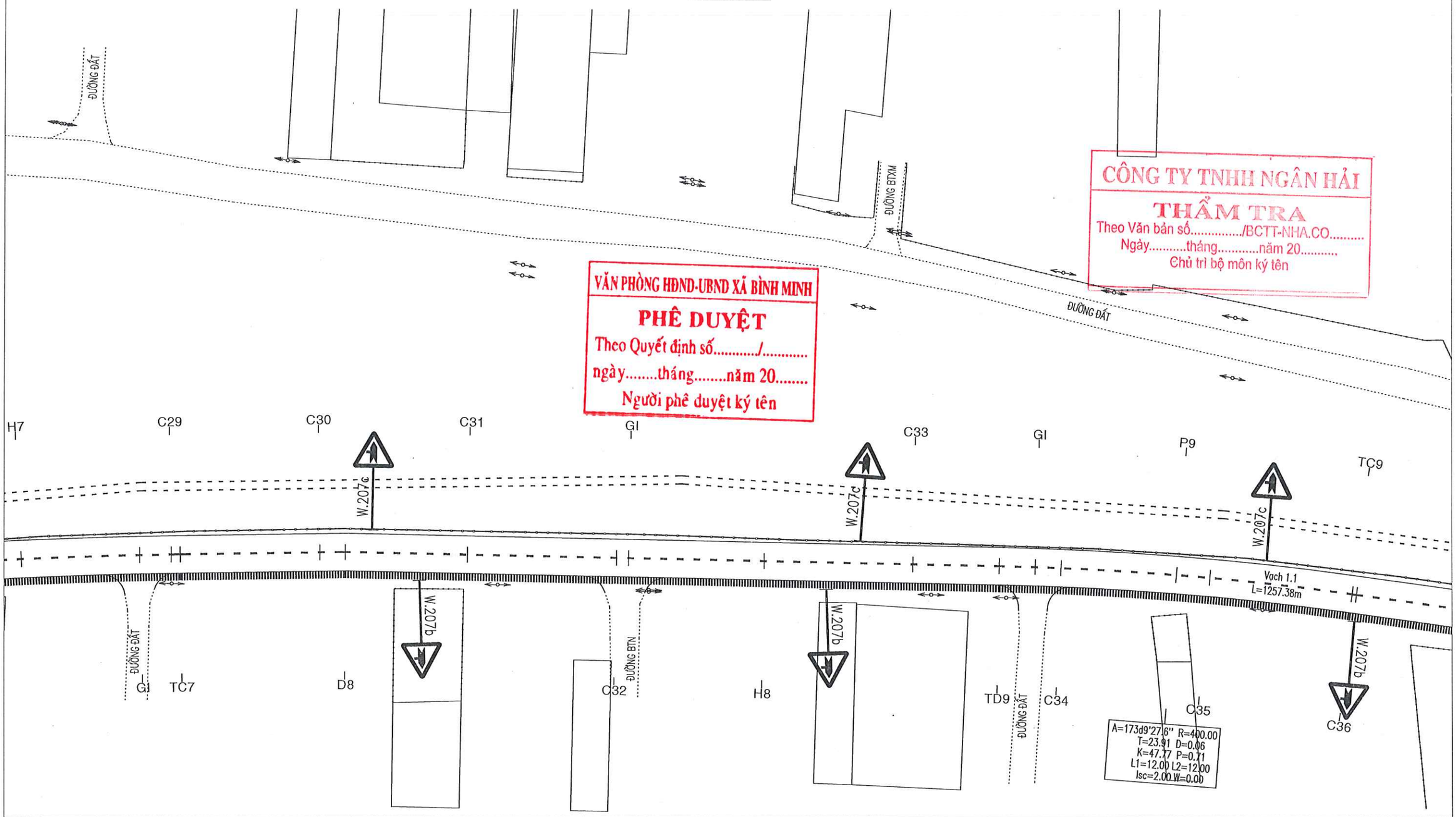

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN X. BÌNH MINH - T. ĐỒNG NAI Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT M.S.D.N: 3600 TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI VŨ QUANG	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ATGT**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **05/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ AN TOÀN GIAO THÔNG

TỶ LỆ: 1/500

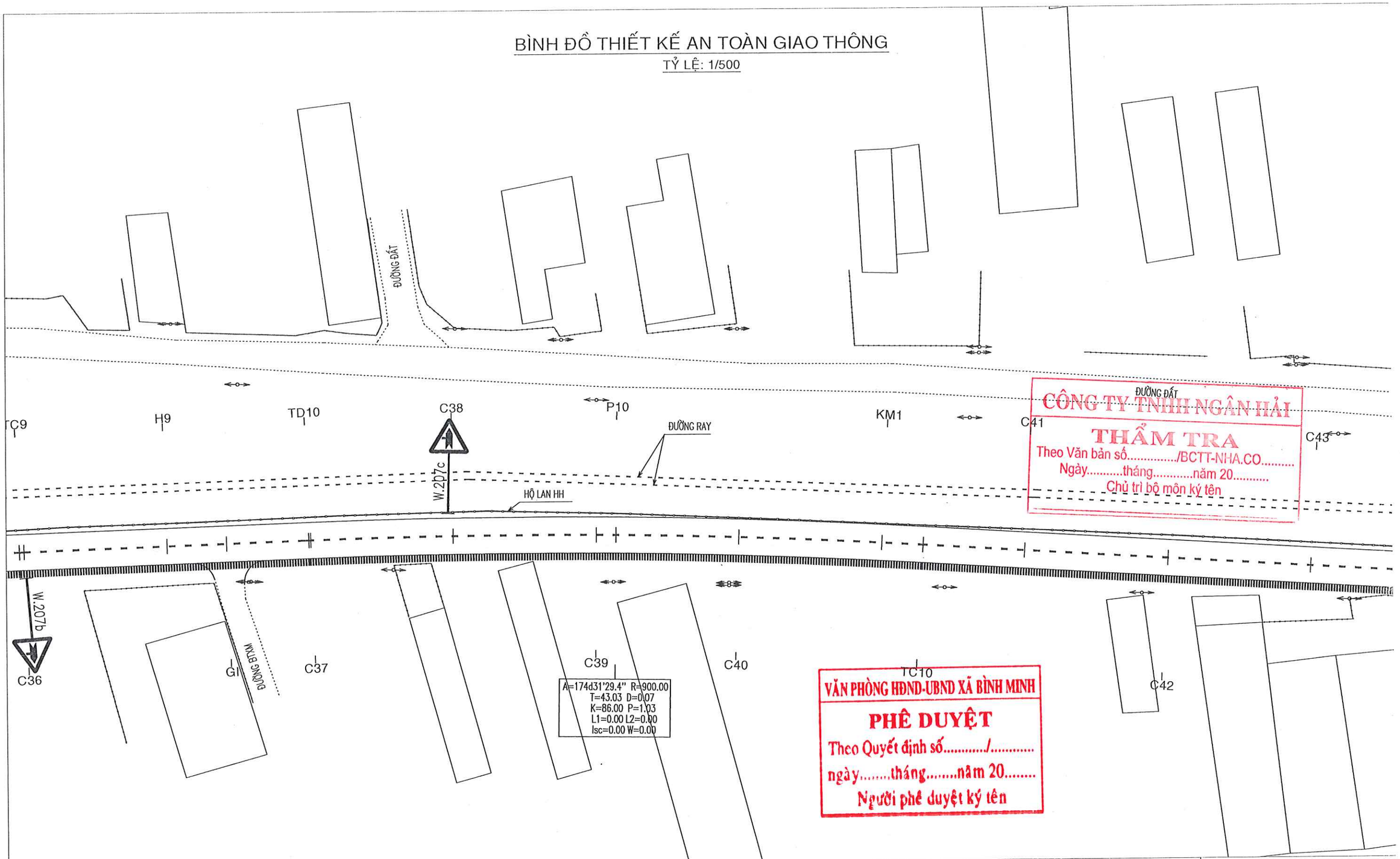

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ATGT
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : 06/08
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ AN TOÀN GIAO THÔNG

TỶ LỆ: 1/500

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

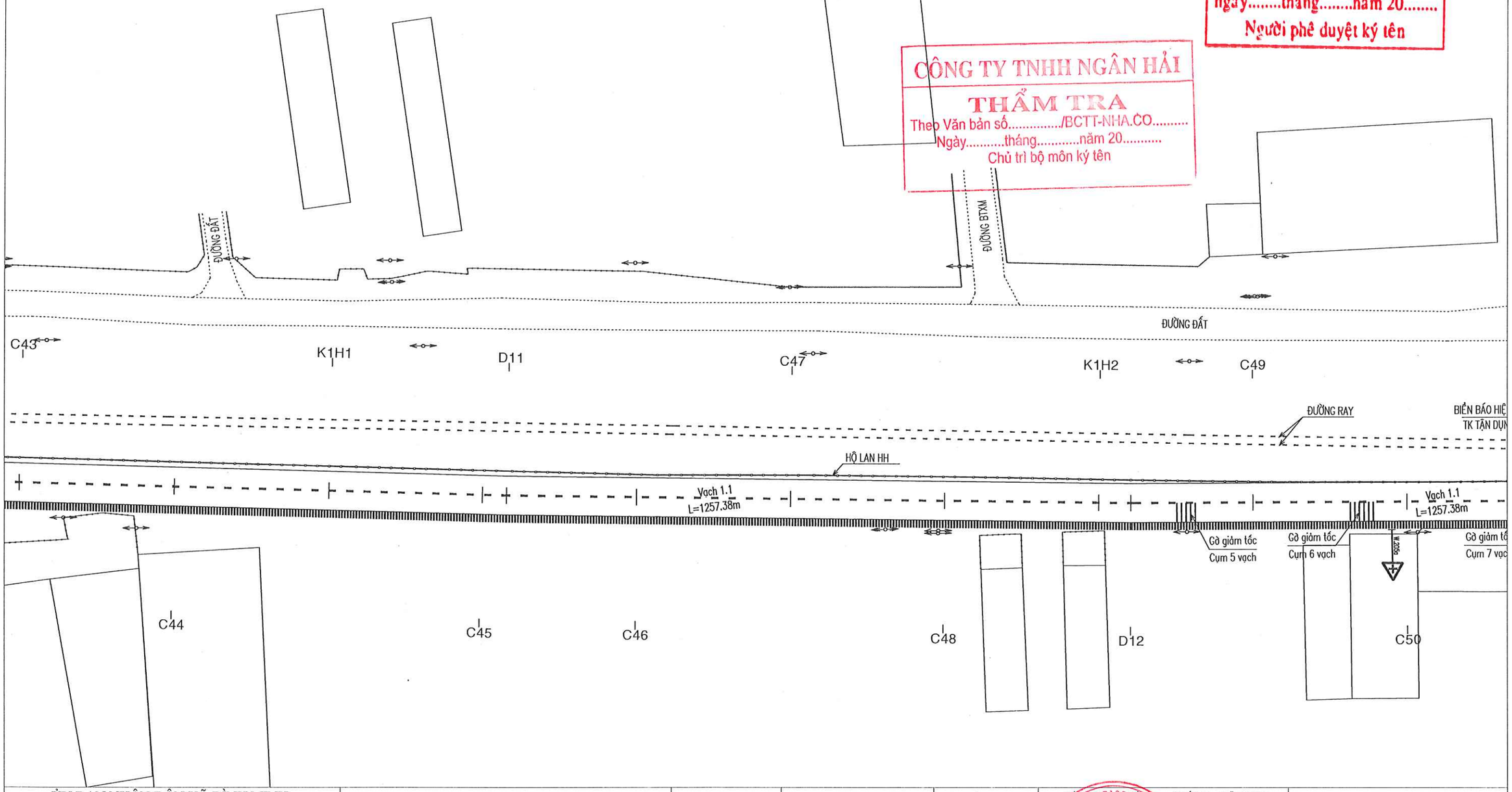

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ATGT**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **07/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ AN TOÀN GIAO THÔNG

TỶ LỆ: 1/500

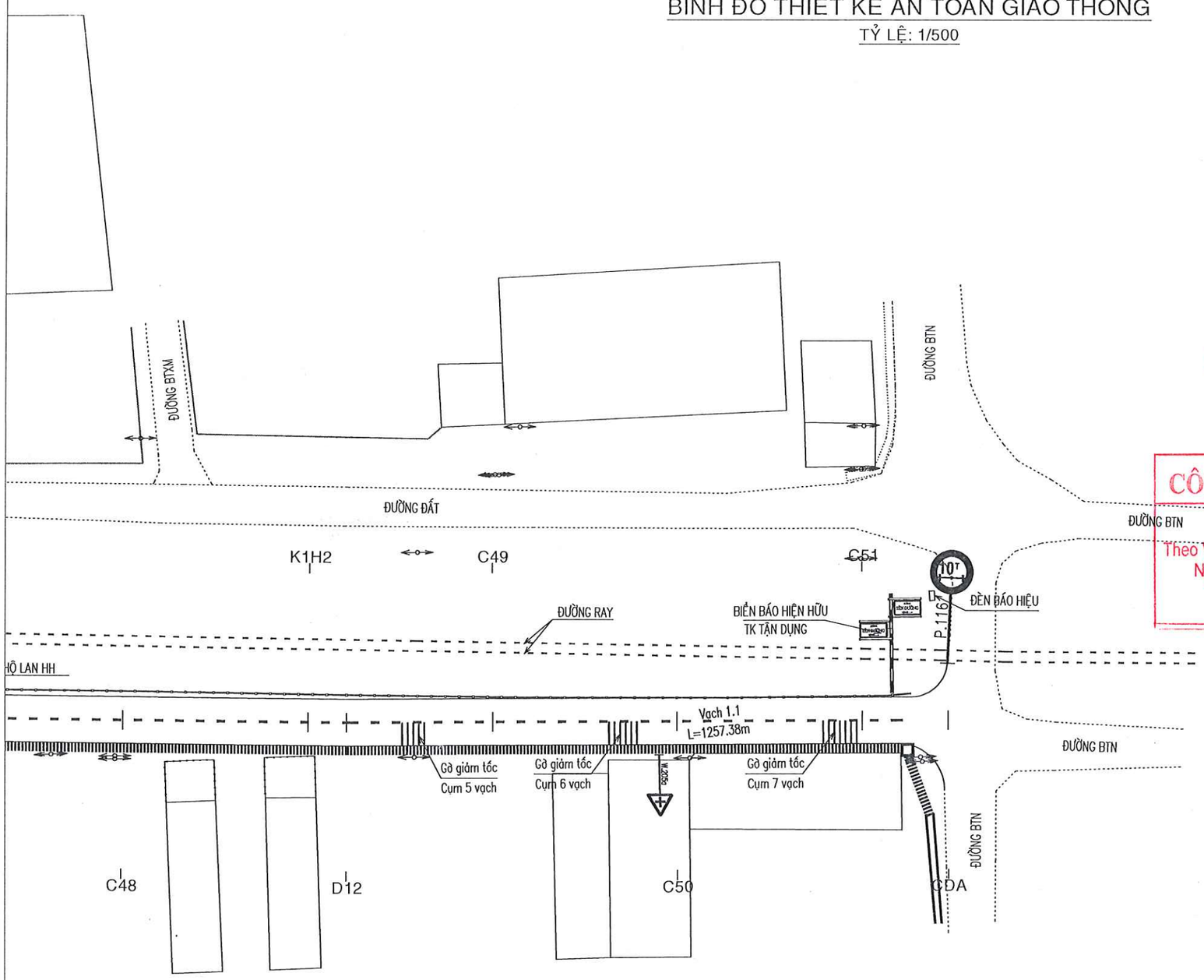

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ATGT**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **08/08**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

CHI TIẾT CỘT BIỂN BÁO(TRỤ ĐƠN)

TỶ LỆ: 1/20

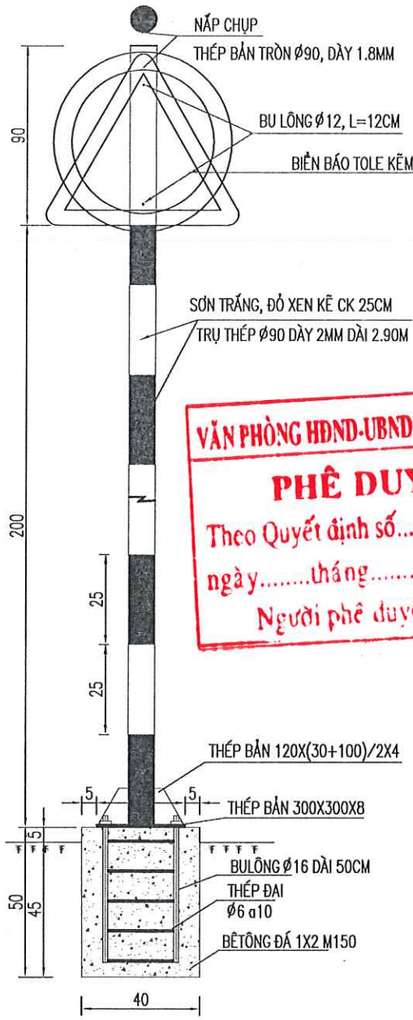

CHI TIẾT CHÂN CỘT BIỂN BÁO

TỶ LỆ: 1/10

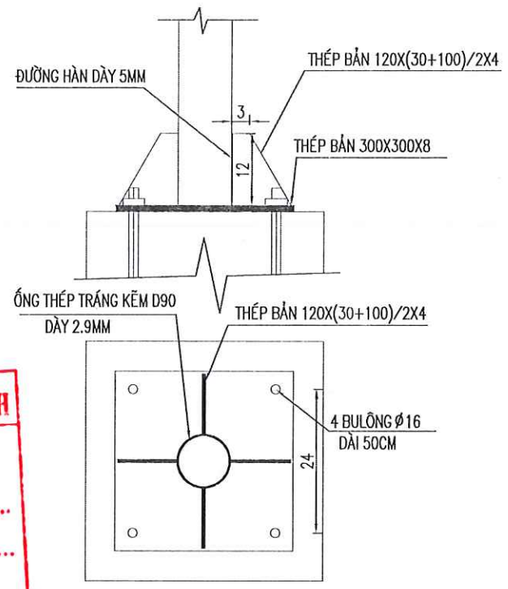

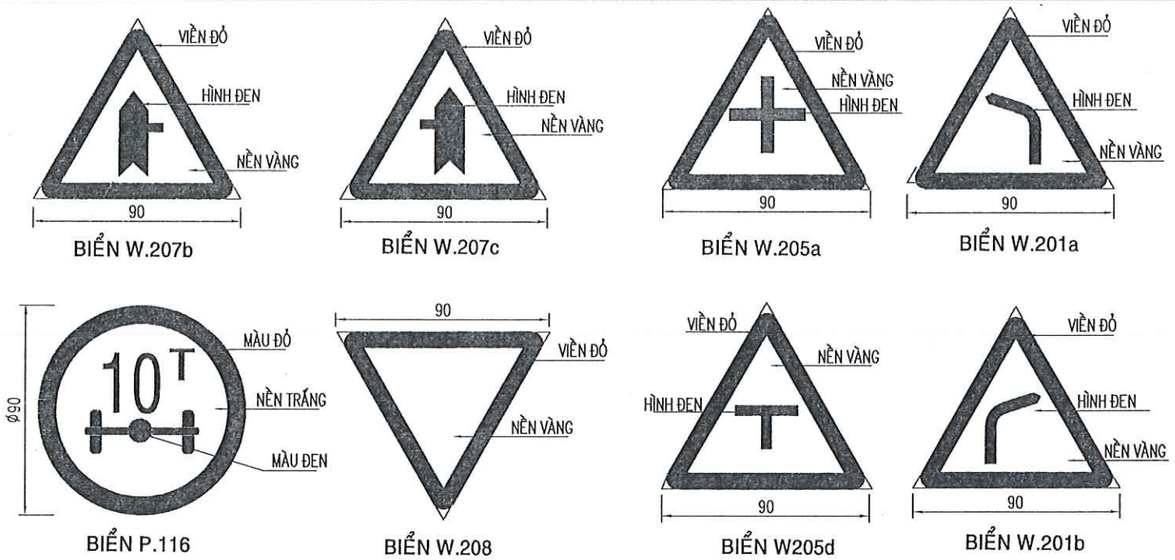

BẢN THỐNG KÊ THÉP CỘT BIỂN BÁO

TÊN CẤU KIỆN	SỐ HIỆU	Ø (MM)	CÁCH KHOẢNG (CM)	HÌNH DẠNG – KÍCH THƯỚC	CH.DÀI 1 THANH (MM)	SỐ THANH	TỔNG CH.DÀI (M)	TRỌNG LƯỢNG (KG)
THÉP ĐAI (TÍNH CHO 1 TRỤ)	11	6	10	250 / 250 / 60	1120	5	5.6	1.243
THÉP BẢN DÀY 8MM (TÍNH CHO 1 TRỤ)				300 / 300		1		5.616
THÉP BẢN DÀY 6MM (TÍNH CHO 1 TRỤ)				30 / 120 / 100		4		1.460
BU LONG D16 (TÍNH CHO 1 TRỤ)					500	4		
THÉP BẢN DÀY 1.8MM (NẮP CHỤP 1 TRỤ)				Ø90		1		0.090
THÉP TRÒN <=Ø10 : 1.243M				THÉP TẤM: 7.166M		ĐƯỜNG HÀN DÀY 5M : 1.16M		

VẠCH SỐ 1.1 (VẠCH PHÂN LÀN NGƯỢC CHIỀU)

(VẠCH MÀU VÀNG)

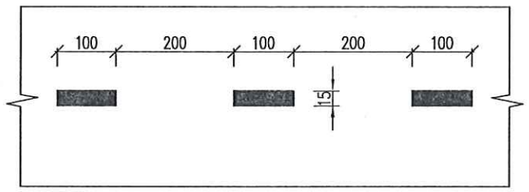

GỜ GIẢM TỐC

SƠN BẰNG SƠN DẺO NHIỆT PHẢN QUANG DÀY 6mm

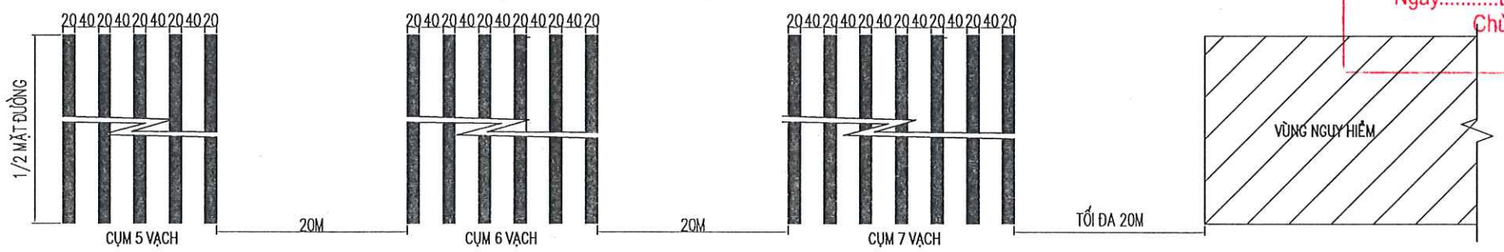

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	CHI TIẾT BIỂN BÁO CHI TIẾT VẠCH SƠN
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : 01/01
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

TRẮC DỌC THOÁT NƯỚC

TỶ LỆ: 1/1000-1/100

VĂN PHÒNG HDND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

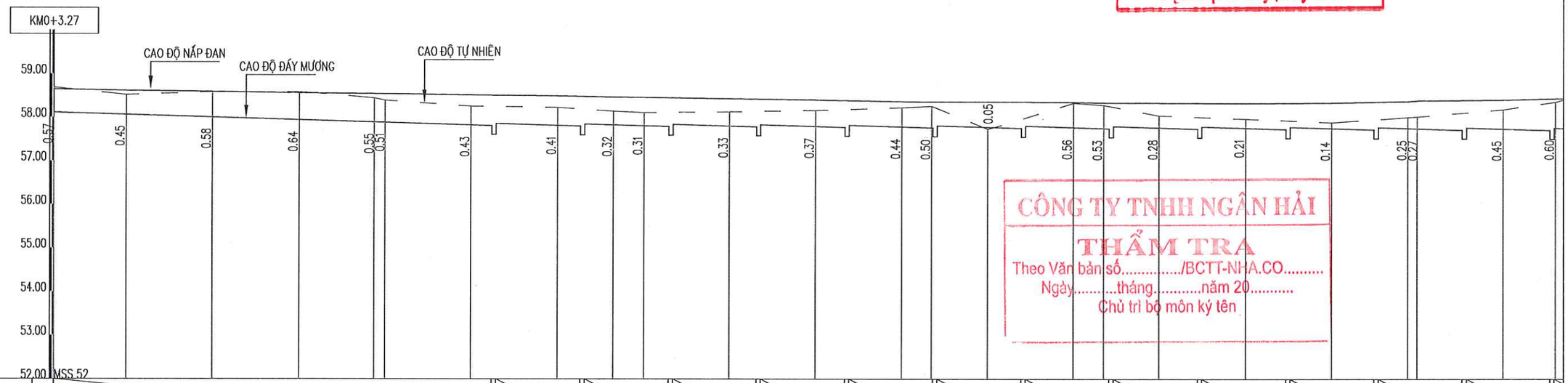

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ĐỘ DỐC MƯƠNG DỌC PHẢI	0.30% 101.50					0.00%	0.30% 19.50		0.30% 19.50		0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50		
CAO ĐỘ NẮP ĐAN	58.64	58.61	58.59	58.56	58.54 58.54	58.51	51.49	58.47	58.46	58.43	58.40	58.37	58.36	58.36	58.35	58.34	58.34	58.33	58.34	58.37 58.38	58.41	58.43				
CAO ĐỘ ĐÁY MƯƠNG DỌC	58.11	58.06	58.00	57.94	57.89 57.88	57.82	57.81	57.83	57.81	57.80	57.79	57.79	57.77	57.78	57.77	57.75	57.77	57.76	57.75	57.75 57.74	57.74	57.75				
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	58.68	58.51	58.58	58.58	58.44 58.39	58.26	58.22	58.14	58.11	58.13	58.16	58.23	58.26	57.73	58.33	58.28	58.04	57.97	57.89	58.01 58.02	58.18	58.35				
KHOẢNG CÁCH LẺ		16.73	20.00	20.00	17.42	2.54	20.00	20.00	12.94	7.09	20.00	20.00	20.00	6.98	13.02	20.00	7.02	12.87	20.00	20.00	17.77	2.22	19.90	12.34		
KHOẢNG CÁCH CỘNG DỒN	0.00	16.73	36.73	56.73	74.15 76.69	96.69	116.69	129.63	136.72	156.72	176.72	196.72	203.69	216.72	236.72	243.74	256.61	276.61	296.61	314.38 316.60	336.50	348.84				
TÊN CỌC	ĐM	C1	C2	C3	D1 C4	H1	C5	D2 C6		C7	C8	H2 GI	C9		C10	D3	C11	C12	H3	*TD4 C13	C14	*P4				
GÓC CHUYỂN HƯỚNG					A=179d11'28.9"										A=178d0'43.9"											

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HDND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**TRẮC DỌC THOÁT NƯỚC**	
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ : **01/04**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM	

TRẮC DỌC THOÁT NƯỚC

TỶ LỆ: 1/1000-1/100

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

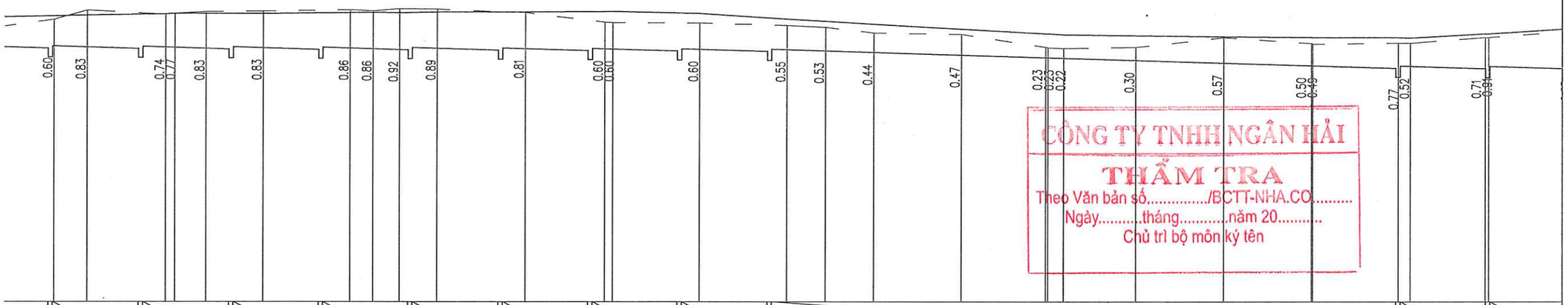

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

ĐỘ DỐC MƯƠNG DỌC THẢI	0.30%	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 19.50	0.30% 1.00	0.30% 142.50															0.30% 19.50	0.30% 19.50		
CAO ĐỘ NẮP ĐAN		58.43	58.45	58.48 58.48	58.49	58.49	58.51	58.51	58.51	58.52	58.53	58.54 58.54	58.49	58.37	58.32	58.26	58.15	58.04 58.04 58.02	58.00	57.98	57.96 57.96	57.95 57.94	58.04 58.04							
CAO ĐỘ ĐÁY MƯƠNG DỌC		57.75	57.73	57.73 57.72	57.70	57.72	57.71	57.69	57.68	57.70	57.70	57.70 57.69	57.68	57.68	57.65	57.62	57.56	57.50 57.50 57.49	57.44	57.38	57.32 57.32	57.06 57.30	57.25 57.05							
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN		58.35	58.56	58.47 58.49	58.53	58.55	58.58	58.55	58.60	58.59	58.51	58.30 58.29	58.28	58.22	58.18	58.05	58.03	57.73 57.72 57.71	57.73	57.95	57.82 57.81	57.83 57.83	57.96 57.96							
KHOẢNG CÁCH LẺ	12.34	7.56	17.77	2.13	7.00	12.97	20.00	5.27	6.05	8.58	20.00	18.17	1.87	19.90	19.90	8.76	11.14	19.90	19.35	0.55 3.58	16.42	20.00	20.00	0.28	19.62	2.73	17.17	0.75	19.15	
KHOẢNG CÁCH CỘNG DỒN		348.84	356.40	374.17 376.30	383.30	396.26	416.26	421.54	427.59	436.16	456.16	474.33 476.15	496.05	515.95	524.72	535.85	555.75	575.10 575.66 579.23	595.66	615.66	635.66 635.94	655.56 658.29	675.46 678.21							
TÊN CỌC	4	C15	C16	H4	GI	C18	*TD6	H5	*P6	C23	C24	H6	C26	C27	C28															
	*P4	GI	*TC4	C17	D5	C19	C20	C21	C22	*TC6GI	C25	*TD7	GI	*P7																
GÓC CHUYỂN HƯỚNG	A=178d1'56.9"																													

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	**TRẮC DỌC THOÁT NƯỚC**
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : **02/04**
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

TRẮC DỌC THOÁT NƯỚC

TỶ LỆ: 1/1000-1/100

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

KM1+0.00

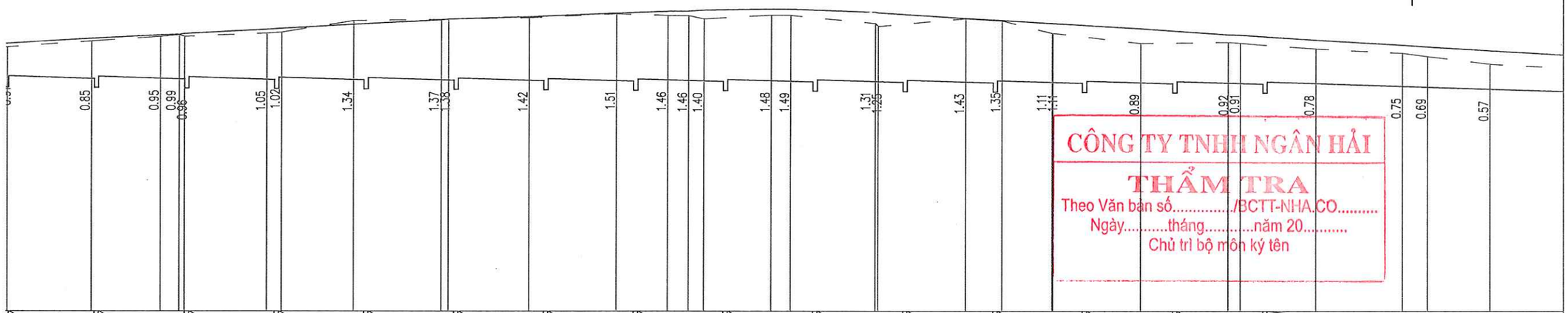

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

| | | |

TRẮC DỌC THOÁT NƯỚC

TỶ LỆ: 1/1000-1/100

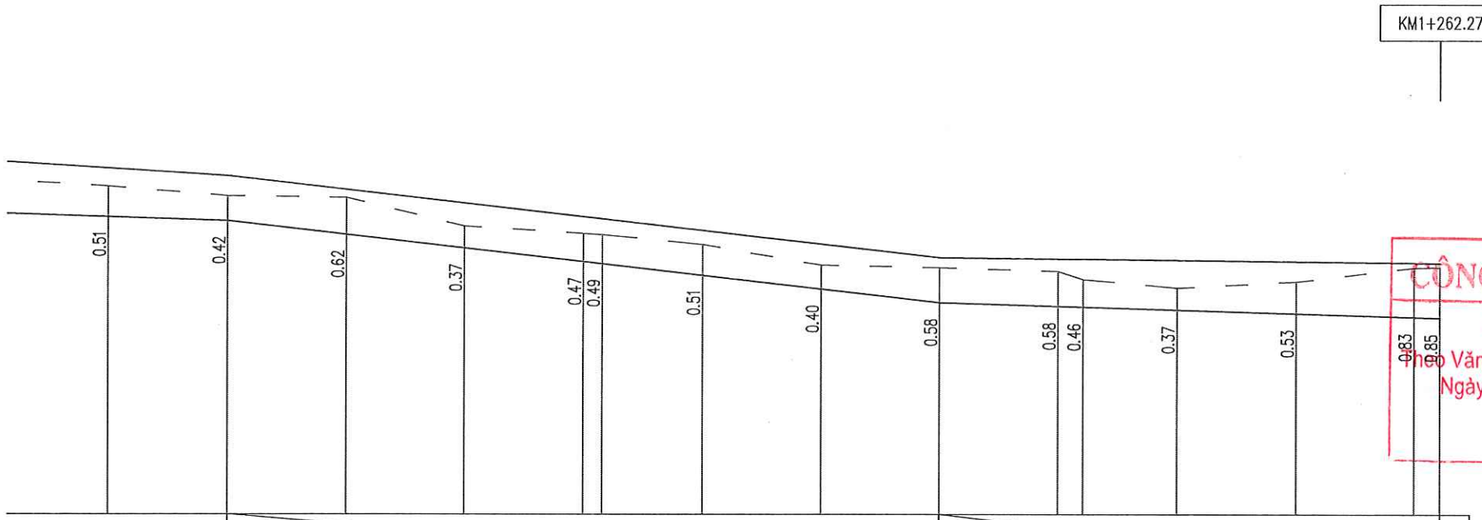

CAO ĐỘ NẮP ĐAN	57.76	57.64	57.41	57.19	56.96	56.92	56.73	56.51	56.28	56.26	56.26	56.24	56.22	56.20	56.19
CAO ĐỘ ĐÁY MƯƠNG DỌC	56.95	56.89	56.66	56.44	56.21	56.17	55.98	55.76	55.53	55.47	55.46	55.41	55.35	55.29	55.28
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	57.46	57.31	57.28	56.80	56.68	56.66	56.50	56.16	56.11	56.05	55.92	55.78	55.88	56.12	56.12
KHOẢNG CÁCH LẺ	20.00	20.00	20.00	20.00	20.00	3.17	16.88	20.00	20.00	20.00	4.21	15.84	20.00	20.00	4.40
KHOẢNG CÁCH CỘNG DỒN	1034.50	1054.50	1074.50	1094.50	1114.50	1117.67	1134.55	1154.55	1174.55	1194.55	1198.75	1214.60	1234.60	1254.60	1259.00
TÊN CỌC	C42	C43	C44	K1H1	C45	D11	C46	C47	C48	K1H2	D12	C49	C50	C51	CM
GÓC CHUYỂN HƯỚNG	A=179d9'13.3"									A=179d2'33.6"					

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trl bộ môn ký tên

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	TRẮC DỌC THOÁT NƯỚC
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : 04/04
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

CẮT DỌC ĐẤU NỐI
TL:1/50

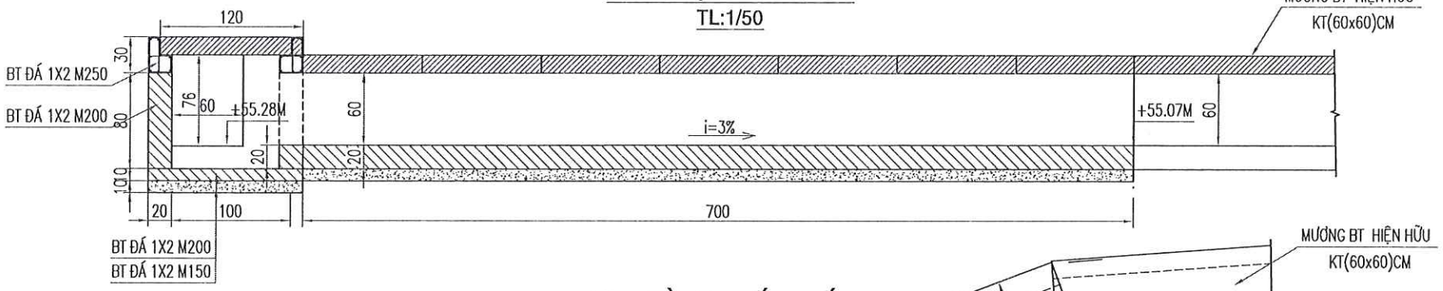

MẶT BẰNG ĐẤU NỐI
TL:1/50

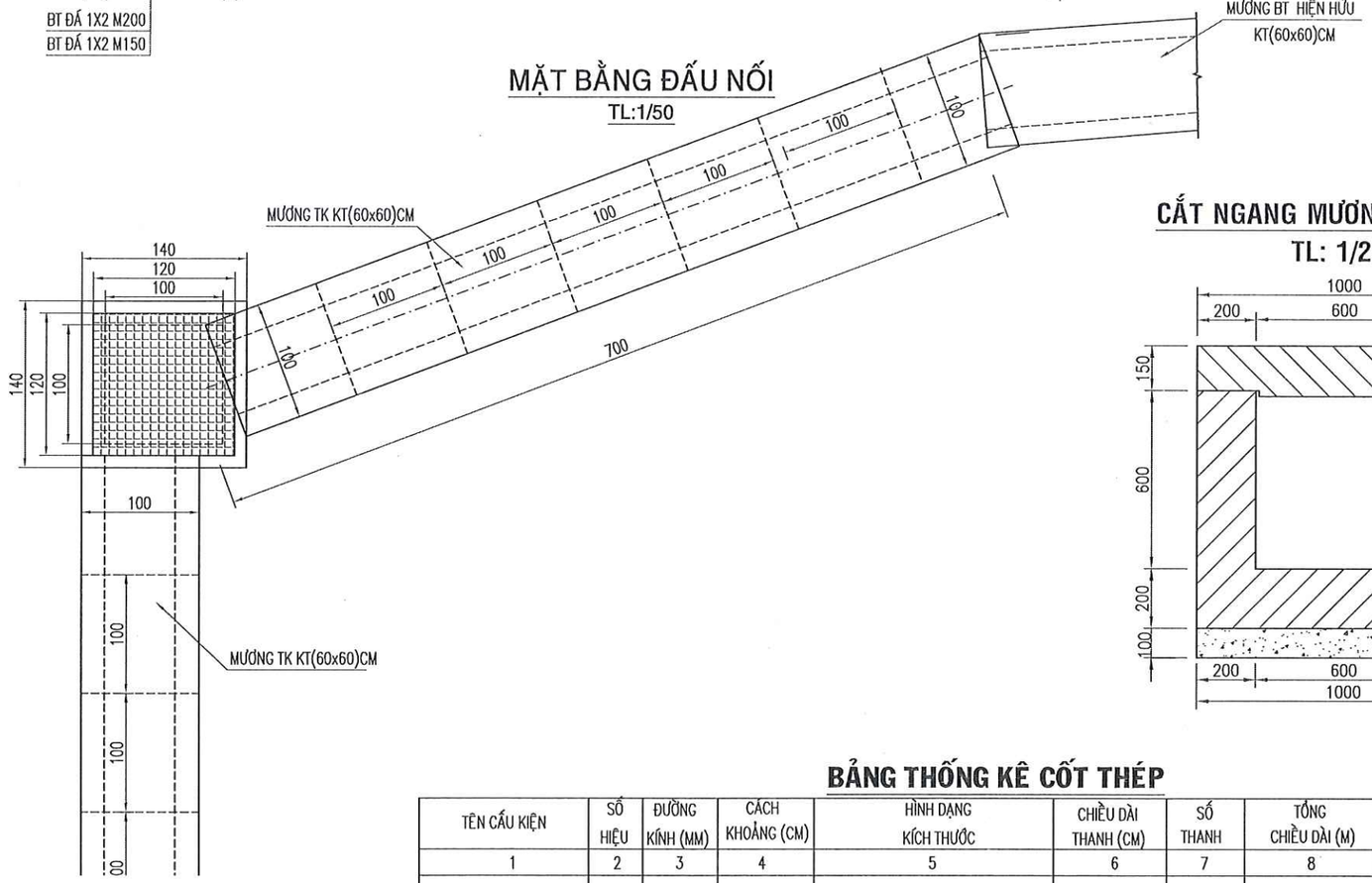

CẮT NGANG MƯƠNG 60X60CM
TL: 1/20

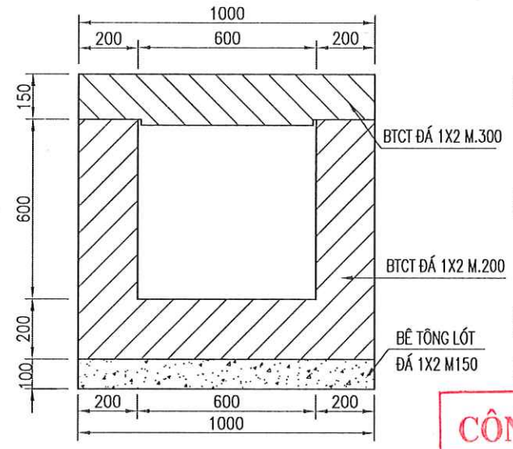

CHI TIẾT BỐ TRÍ CỐT THÉP MƯƠNG 60X60CM
TL: 1/20

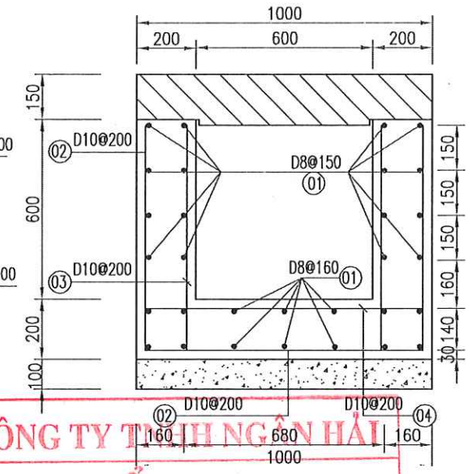

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN CẤU KIỆN	SỐ HIỆU	ĐƯỜNG KÍNH (MM)	CÁCH KHOẢNG (CM)	HÌNH DẠNG KÍCH THƯỚC	CHIỀU DÀI THANH (CM)	SỐ THANH	TỔNG CHIỀU DÀI (M)	TRỌNG LƯỢNG (KG)
1	2	3	4	5	6	7	8	9
THÂN MƯƠNG (60x60)CM (1 md)	1	8	15-16	100	100	30	30.00	11.850
	2	10	20	75 94 75	244	5	12.20	7.527
	3	10	20	75	75	10	7.50	4.628
	4	10	20	94	94	5	4.70	2.900
	CỘNG THÉP TRÒN: Ø<=10: 26.905kg							

GHI CHÚ :
- KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ ĐƠN VỊ DÙNG LÀ CENTIMET.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI, NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	CHI TIẾT ĐẤU NỐI THOÁT NƯỚC
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : 01/02
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM

CHI TIẾT ĐAN KT: (120X120X15)CM

TL:1/20

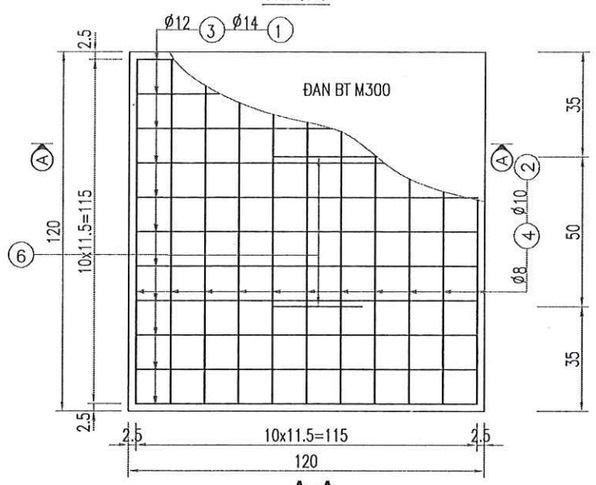

A-A

TL:1/20

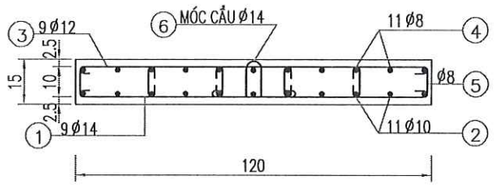

CHI TIẾT CỐT THÉP GỜ GÁC ĐAN

TỶ LỆ: 1/10

(Tính cho 1md gờ gác đan)

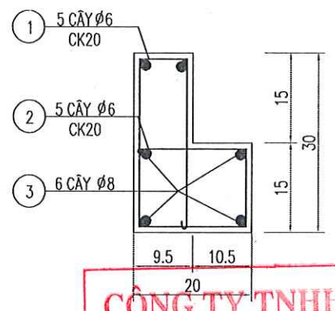

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../BCTT-NHA.CO.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN CẤU KIỆN	SỐ HIỆU	ĐƯỜNG KÍNH (MM)	HÌNH DẠNG KÍCH THƯỚC	CHIỀU DÀI THANH (MM)	SỐ THANH	TỔNG CHIỀU DÀI (M)	TRỌNG LƯỢNG (KG)
TẤM ĐAN 120X120X15 (1 TẤM)	1	14	1150	1150	11	12.65	15.28
	2	10	1150	1150	11	12.65	7.81
	3	12	1150	1150	11	12.65	11.23
	4	8	100 1150 100	1350	11	14.85	5.87
	5	8	60 30 100 30	160	36	5.76	2.28
	6	14	50 120 100 120 100 50	600	2	1.20	1.45
	BT ĐÁ 1X2 M300: 0.22M3/1TẤM ĐAN			CỐT THÉP TRÒN:		Ø<=10: 15.96 KG;	Ø<=18: 27.96 KG
GỜ GÁC ĐAN (1 MD X 2 BÊN)	1	6	95 200 250 250 100 50 50 150	1045	6x2	12.54	2.78
	2	8	1000	1000	6x2	12.00	4.74
	BT ĐÁ 1X2 M250: 0.12 M3/1MD			CỐT THÉP TRÒN:		Ø<=10: 7.52 KG	

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người phê duyệt ký tên

GHI CHÚ :

– KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ ĐƠN VỊ DÙNG LÀ CENTIMET.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ BÌNH MINH Lê Minh Tuấn	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG BÌNH MINH 28 (ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG BÌNH MINH 71 ĐẾN ĐƯỜNG BẮC HÒA - PHÚ SƠN) XÃ BÌNH MINH-TỈNH ĐỒNG NAI (BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG)	THIẾT KẾ	ĐÀO VĂN VŨ		ĐỒNG NAI NGÀY THÁNG NĂM 2026 CÔNG TY TNHH VẠN TRÍ VIỆT GIÁM ĐỐC VŨ QUANG	CHI TIẾT ĐAN HỐ GA CHI TIẾT GỜ GÁC ĐAN HỐ GA
		KIỂM TRA	HÀ VŨ TRỌNG KHÔI	Khoa		TỈ LỆ: ĐÃ GHI / BẢN VẼ : 02/02
		C.TRÌ THIẾT KẾ				KÝ HIỆU BẢN VẼ: VTV-BM